



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI



**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2023**



MỤC LỤC

1

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

- 01 Thông tin tổng quát
- 02 Quá trình hình thành và phát triển
- 03 Các giải thưởng tiêu biểu
- 04 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 05 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- 06 Định hướng phát triển
- 07 Các rủi ro

2

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

- 01 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 02 Tổ chức và nhân sự
- 03 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 04 Tình hình tài chính
- 05 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 06 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

3

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 01 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 02 Tình hình tài chính
- 03 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 04 Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 05 Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- 06 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- 01 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 02 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
- 03 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

5

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 01 Hội đồng quản trị
- 02 Ban kiểm soát
- 03 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2023

- 01 Ý kiến kiểm toán
- 02 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

01 Thông tin tổng quát

02 Quá trình hình thành và phát triển

03 Các giải thưởng tiêu biểu

04 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

05 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

06 Định hướng phát triển

07 Các rủi ro

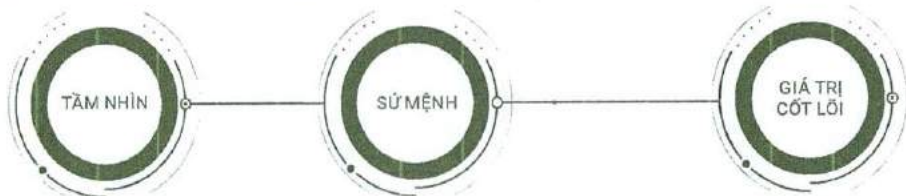


THÔNG TIN TỔNG QUÁT

- Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI
- Tên doanh nghiệp quốc tế : SONADEZI SERVICES JOINT STOCK COMPANY
- Tên doanh nghiệp viết tắt : SDV
- Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 3600890938 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 15/05/2007, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 12/04/2022
- Mã cổ phiếu : SDV
- Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính : Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại : (0251) 8890 888
- Số fax : (0251) 8890 199
- Website : <http://www.sonadezi-sdv.com.vn>
- Email : sdv@sonadezi-sdv.com.vn
- Logo :



TẦM NHÌN – SỨ MỆNH – GIÁ TRỊ CỐT LÕI



Trở thành công ty cung cấp dịch vụ cho khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư,... uy tín, chất lượng hàng đầu trong khu vực.

Kinh doanh và phát triển thành một đơn vị hàng đầu trong cung cấp dịch vụ cho khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư bao gồm dịch vụ xử lý nước thải, chất thải và các dịch vụ khác được cấp phép. Từ đó, góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội song song với bảo vệ môi trường của tỉnh Đồng Nai để hướng đến thực hiện những mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững. Bên cạnh đó, tạo việc làm và phúc lợi cho người lao động cũng như góp phần tăng thu ngân sách.

Hệ thống quản lý hiệu quả hướng đến dịch vụ chất lượng và chuyên nghiệp.

Gia tăng giá trị cho xã hội, khách hàng, đối tác, người lao động và cổ đông.

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG

Chất lượng là yếu tố quan trọng nhất để Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi vươn lên vị trí hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ môi trường và dịch vụ khu công nghiệp.

Duy trì, không ngừng cải tiến và hướng đến quản lý chất lượng toàn diện trên nền tảng tiêu chuẩn ISO 9001; Kiểm soát ngăn ngừa ô nhiễm, bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ISO 14001, giảm thiểu các rủi ro, đảm bảo về an toàn và sức khỏe cho CB,CNV và người làm việc tại SDV; Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để tạo ra các sản phẩm dịch vụ hướng dẫn đến và thoả mãn nhu cầu ngày càng cao khách hàng và nhà đầu tư cũng như tuân thủ yêu cầu của pháp luật và yêu cầu hợp lý của các bên liên quan là chính sách nhất quán của Công ty.

Công ty xây dựng mối quan hệ hợp tác tin cậy, lâu dài với khách hàng, đối tác và các bên liên quan để hướng đến mục tiêu chung của các bên là cùng phát triển, góp phần vào sự phát triển bền vững của cộng đồng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết cung cấp đủ nguồn lực để không ngừng cải tiến, thực hiện dịch vụ kịp thời, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng nguồn lực và các tài nguyên khác hiệu quả nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, bảo vệ môi trường và giảm thiểu các rủi ro về an toàn, sức khỏe con người.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (tên viết tắt là SDV)- một thành viên thuộc Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi) – được thành lập với sứ mệnh thực hiện các công tác bảo vệ môi trường để hướng tới mục tiêu phát triển bền vững đối với các hoạt động xây dựng và vận hành các KCN do tổ hợp Sonadezi đầu tư nói riêng và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói chung.



SDV QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Công ty đã đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình, Công ty Cổ phần Xăng dầu Vĩnh Phú.

Xây dựng và duy trì duy trì hệ thống Quản lý chất lượng (QLCL) phù hợp. Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) ISO 17025 cho dịch vụ Phân tích thí nghiệm (PTTN) và ISO 9001 cho dịch vụ Xử lý nước thải (XLNT).

Tháng 07/2015, Công ty đã được cấp phép để đưa vào hoạt động hạng mục lò đốt chất thải công nghiệp – công suất 1 tấn/giờ, giúp tăng trưởng trên 50% công suất XLCT tại Khu XLCT Quang Trung.

Tháng 04/2017, hoàn tất xây dựng Trạm xử lý nước rỉ rác công suất 200m³/ngày đêm. Công ty tiếp tục đầu tư để hoàn thiện hạ tầng dự án Khu XLCT Quang Trung. Đồng thời, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng nhằm tạo những bước phát triển thị trường trong lĩnh vực xử lý chất thải trong giai đoạn sắp tới.

Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai và Sở Tài nguyên và Môi trường, trong năm 2019, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã tiếp nhận rác sinh hoạt thêm 200 tấn/ngày từ TP. Biên Hòa, nâng tổng khối lượng rác sinh hoạt tiếp nhận tại địa phương này lên 300 tấn/ngày. Tháng 5/2019, Công ty cũng tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại huyện Long Thành, khối lượng tiếp nhận trung bình 120 tấn/ngày. Tháng 12/2019, Công ty tiếp nhận thêm rác sinh hoạt tại huyện Nhơn Trạch, khối lượng 140 tấn/ngày.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi tiếp tục triển khai Dự án Khu xử lý chất thải với các dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế, tái sử dụng và tiêu huỷ chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại. Tháng 05/2009, Công ty đã thành lập công ty con – Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi chính thức giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SDV.

Tháng 12/2014, Công ty nhận Giấy chứng nhận ISO 14001 cho dịch vụ XLNT, Xử lý chất thải (XLCT); ISO 9001 cho dịch vụ XLNT, XLCT và tư vấn môi trường do tổ chức Bureau Veritas Certification VN cấp.

Quý 2/2016, Công ty đã đưa vào vận hành trạm tái chế chất thải làm phân compost được đầu tư bài bản theo công nghệ Châu Âu, công suất 200 tấn/ngày.

Ngày 10/7/2018, Công ty đã được Bộ Tài nguyên Môi trường cấp Giấy phép XLCT nguy hại (Cấp lần 2), mã số 5.100.VX; trong đó nổi bật là nội dung mở rộng địa bàn hoạt động từ tỉnh Đồng Nai ra vùng Đông Nam Bộ, bổ sung ô chôn lấp hợp vệ sinh số 5 và nâng cao công suất trạm tái chế chất thải làm mùn compost từ 200 tấn/ngày lên 400 tấn/ngày.

Ngày 14/01/2021, Công ty đã được Bộ Tài nguyên môi trường cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (Cấp lần 3), mã số 5.100.VX, trong đó nổi bật là được cấp mới cho hạng mục xử lý ngâm tẩy súc rửa kim loại, nhựa và tái chế chất thải. Ngoài ra, Công ty được cấp bổ sung vào giấy phép các ô chôn lấp hoàn thành xây dựng trong năm nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường và khách hàng.

Hoàn thành việc cung ứng dịch vụ Khảo sát, lập phương án và thực hiện di dời Bãi chôn lấp rác Liên Kim Sơn với chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Đô thị Amata Long Thành;

Ngoài ra kết quả thực hiện đánh giá định kỳ cho thấy, hệ thống quản lý chất lượng và môi trường của Công ty vẫn duy trì hiệu quả đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn, yêu cầu luật định và yêu cầu khác của các bên liên quan, và nhà máy số 02 KCN Giang Điền cũng phù hợp các yêu cầu tiêu chuẩn đánh giá; đầu năm 2023, Nhà máy XLNT Giang Điền – Giai đoạn 2 đã được công nhận phù hợp với những yêu cầu của tiêu chuẩn quản lý ISO 9001:2015 và 14001:2015

Ngày 30/12/2022, Công ty đã được cấp Giấy phép Môi trường số 402/GPMT-BTNMT cho Khu XLCT Quang Trung.

2020

2021

2022

2023

Với năng lực xử lý chất thải y tế theo giấy phép được cấp và thực hiện công văn số 2743/BTNMT-TCMT ngày 21/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, công văn số 5361/STNMT-CCBVMT ngày 14/7/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, xử lý chất thải trong phòng chống dịch COVID-19, SDV đã tiếp nhận, xử lý chất thải y tế lây nhiễm, chất thải sinh hoạt từ các khu cách ly, khu phong tỏa trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19.

Công ty đã ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường tại khu xử lý chất thải Quang Trung tại quyết định số 88/QĐ-SDV-KS&TVMT vào ngày 16/6/2023. Đồng thời, công khai trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Khoản 3, Điều 110 Nghị định Số 08/2023

Ngày 22/12/2023, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép môi trường số 525/GPMT-BTNMT cho Khu xử lý chất thải Quang Trung với thời hạn 7 năm.

SDV CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

16 năm qua là một trong những thành viên của Tổng Công ty Sonadezi, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi tự hào kế thừa tinh thần, tạo dựng vị thế nhất định trên thị trường và đạt được những thành tích trên cơ sở bám sát định hướng phát triển kinh tế song song với bảo vệ môi trường của tỉnh Đồng Nai. Công ty được công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp tỉnh cho những thành tích đáng khích lệ trong phong trào thi đua yêu nước cụ thể như sau:

CÁC DANH HIỆU TẬP THỂ



Công ty SDV:

- Danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến: 2012-2014, 2016-2021;
- Tập thể lao động Xuất sắc: 2013, 2016, 2018-2020;
- Bằng khen UBND tỉnh: 2020.

Khu Xử lý chất thải Quang Trung:

- Tập thể lao động xuất sắc: 2017, 2019, 2020, 2022;
- Bằng khen UBND tỉnh: 2020.

Phòng Bảo trì:

- Tập thể Lao động xuất sắc: 2018-2022;
- Bằng khen UBND tỉnh: 2019 và 2022.

Phòng Phân tích Thí nghiệm:

- Tập thể Lao động xuất sắc: 2021

CÁC DANH HIỆU CÁ NHÂN



Chiến sỹ thi đua cấp Tỉnh (2014-2022): 17 cá nhân;

Bằng khen của UBND tỉnh (2014-2022): 41 cá nhân;

Bằng khen Thủ tướng Chính phủ (2020-2022): 03 cá nhân.



ĐỊA BÀN KINH DOANH



Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi hoạt động chủ yếu ở khu vực **tỉnh Đồng Nai**

Trụ sở chính:

Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01,
Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An
Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Cho đến nay, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã và đang tạo nên thương hiệu riêng trong lĩnh vực dịch vụ môi trường và dịch vụ KCN thông qua việc tập trung vào các lĩnh vực hoạt động chính như sau:

DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG



- Quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải.
- Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp nguy hại và không nguy hại.
- Dịch vụ phân tích thí nghiệm (Phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn VILAS 310 và chứng nhận "Đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường" số hiệu VIMCERT 031).
- Dịch vụ tư vấn môi trường.

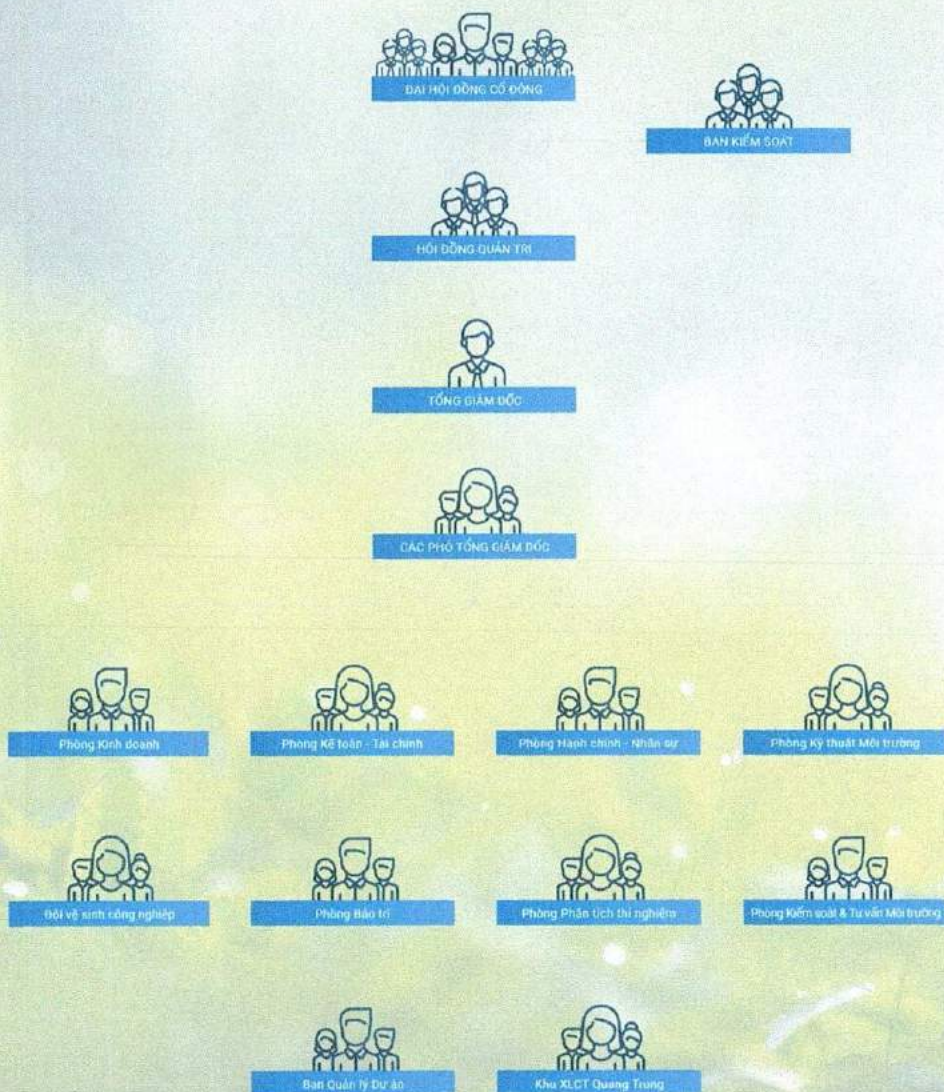


DỊCH VỤ KHU CÔNG NGHIỆP

- Dịch vụ vệ sinh công nghiệp
- Dịch vụ bảo vệ



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có quyền đưa ra quyết định cao nhất trong công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định những vấn đề quan trọng có ảnh hưởng tới Công ty, thuộc quyền hạn theo quy định của Luật pháp và Điều lệ Công ty. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông và thực hiện biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị hiện tại có 7 người, trong đó có 6 người là Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Đây là cơ quan quản lý Công ty được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Quyền và nghĩa vụ khác của Hội đồng quản trị được định rõ trong quy định về Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cũng như các quy chế nội bộ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.



BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Số thành viên của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty là 3 thành viên.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động kế hoạch, tổ chức cán bộ, tài chính, xây dựng cơ bản, phát triển dự án và đối ngoại. Đồng thời, Tổng Giám đốc còn trực tiếp phụ trách Ban Quản lý dự án, Phòng Bảo trì, Phòng Kinh doanh, Phòng Hành chính Nhân sự của Công ty.

CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

CÔNG TY CON

Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (SSS) được thành lập theo Nghị định 52/2008/NĐ-CP về quản lý kinh doanh dịch vụ bảo vệ và được Sở Kế hoạch – Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3601635899 ngày 29/4/2009. Công ty SSS cung cấp các dịch vụ:

- Bảo vệ các khu công nghiệp.
- Bảo vệ khu dân cư.
- Bảo vệ các Công ty, nhà xưởng...
- Bảo vệ tài sản theo nhu cầu của khách hàng.

Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (SSS) ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường về dịch vụ bảo vệ, được sáng lập bởi những người làm việc lâu năm trong lĩnh vực an ninh. Chúng tôi luôn lấy tiêu chí phát triển nguồn nhân lực làm trọng tâm kết hợp khoa học kĩ thuật nhằm hướng tới một nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ uy tín đáng tin cậy tại Đồng Nai, với tiêu chí "hướng đến một chất lượng dịch vụ hoàn hảo" đem đến cho khách hàng sự thoải mái mọi nhu cầu của khách hàng thông qua các tiêu chuẩn an ninh.

- **Địa chỉ:** 22B, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- **Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** số 3601635899 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 29/4/2009, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 26/03/2020
- **Lĩnh vực sản xuất kinh doanh:** Kinh doanh dịch vụ bảo vệ
- **Vốn điều lệ thực góp:** 2.000.000.000 đồng
- **Tỷ lệ sở hữu của Công ty:** 100%

CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi không có Công ty liên kết



CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY



Kinh doanh các dịch vụ nhằm góp phần vào sự phát triển của Tổ hợp Sonadezi nói riêng và kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai nói chung; đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông; đảm bảo việc làm và phúc lợi cho người lao động; góp phần tăng thu ngân sách và bảo vệ môi trường tại các Khu Công nghiệp tập trung và khu dân cư; Phát triển bền vững, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ phục vụ cho các Khu công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng; đặc biệt là dịch vụ bảo vệ môi trường;



Đảm bảo hoàn thành các kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng Cổ đông đề ra. Công ty luôn luôn nỗ lực không ngừng trong việc cung cấp dịch vụ có chất lượng cao, lấy khách hàng làm trọng tâm, luôn làm khách hàng luôn hài lòng và tin tưởng, xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.



Nâng cao chất lượng trong bộ máy Công ty. Công ty luôn không ngừng củng cố, hoàn thiện bộ máy tổ chức đáp ứng đầy đủ nhu cầu trong công việc. Nâng cao chất lượng từng mặt hoạt động cũng như trình độ lao động để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh. Cải thiện quy trình, công nghệ trong tất cả hoạt động của Công ty để tiết giảm được chi phí đầu vào. Kiến nghị cải thiện cơ chế giá thành sản phẩm ngành dịch vụ môi trường để Công ty có thể chủ động hơn trong hoạt động kinh doanh.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực đảm bảo về yêu cầu trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, khuyến khích sự sáng tạo, đổi mới trong công việc đáp ứng nhu cầu của khách hàng và thị trường;
- Tiếp tục nghiên cứu, không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với phạm vi các dịch vụ của Công ty theo từng giai đoạn phát triển; đồng thời, chú trọng đầu tư vào công nghệ phù hợp với nhu cầu thị trường;
- Tận dụng các nguồn lực để phát triển hoàn thiện Dự án khu xử lý chất thải Quang Trung đúng tiến độ, chất lượng;
- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân sự bổ sung cho các cấp quản lý của Công ty.



MEMBER OF SONADEZI

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

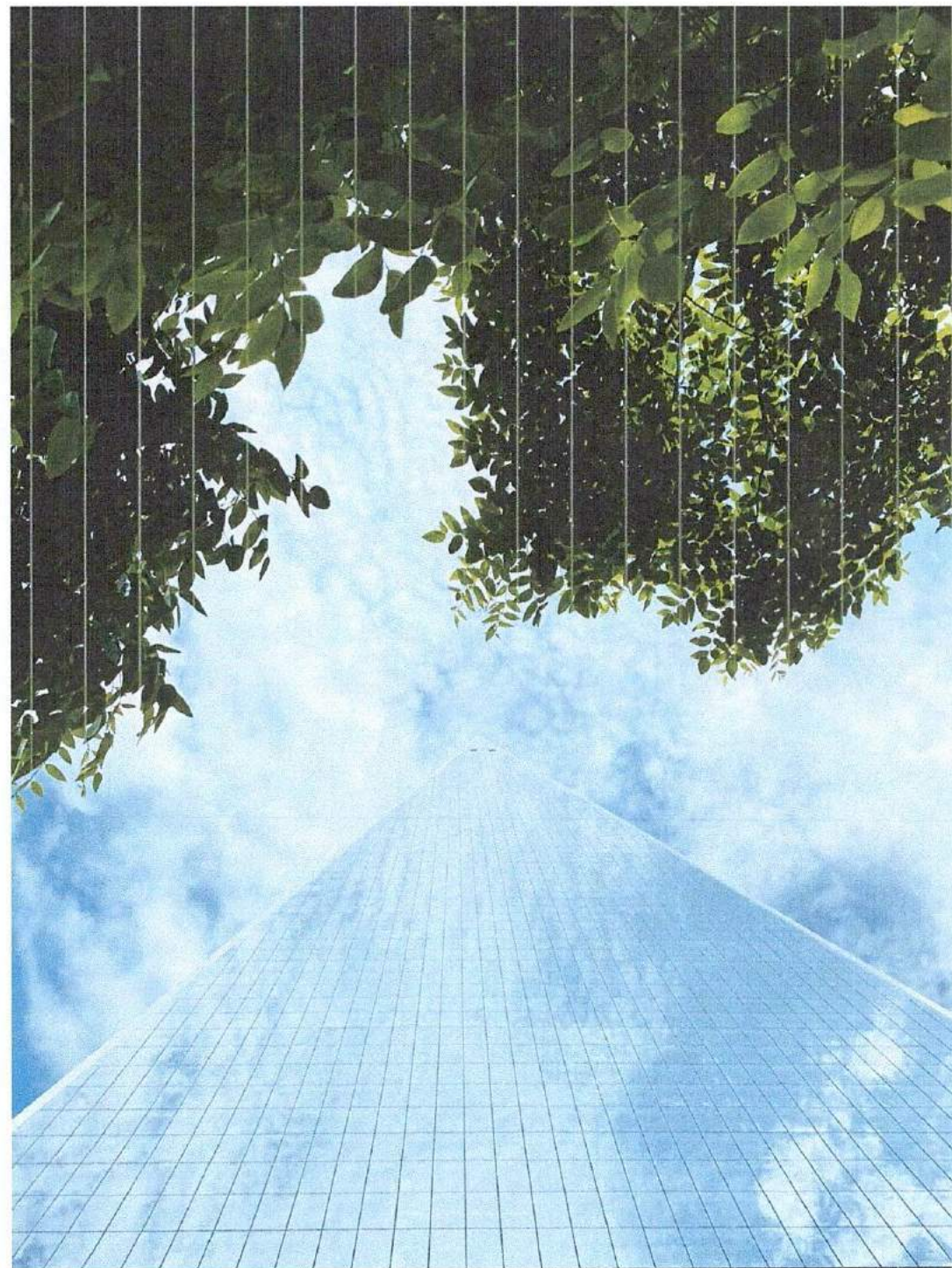
Bên cạnh mục tiêu phát triển kinh tế, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi luôn đề cao trách nhiệm chung tay bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng một tương lai xanh - sạch - đẹp cho cộng đồng.

Với vai trò là đơn vị cung cấp các dịch vụ môi trường đa dạng như tư vấn môi trường, xử lý nước thải, chất thải sinh hoạt, công nghiệp và nguy hại, SDV luôn nỗ lực đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của cộng đồng trong việc cải thiện môi trường sống.

Hiểu được tầm quan trọng của việc nâng cao nhận

thức bảo vệ môi trường, SDV thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng và địa phương triển khai các chương trình, hoạt động thiết thực tại khu công nghiệp, khu dân cư và các địa phương khác.

Với sự đồng lòng và chung sức của cộng đồng, cùng với những nỗ lực không ngừng của SDV, Công ty tin tưởng rằng môi trường sẽ ngày càng được cải thiện, hướng đến một tương lai phát triển bền vững cho cộng đồng và người dân.



RỦI RO KINH TẾ

Năm 2023, tình hình kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, không chỉ đến từ hậu quả của đại dịch COVID 19 ngày càng gia tăng mà còn là sự bất ổn địa chính trị. Trong khi cuộc chiến giữa Nga và Ukraine chưa có nhiều tiến triển tích cực cùng với xung đột tại Trung Đông giữa Israel và Hamas vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Điều này tạo áp lực lớn đến với sự ổn định của giá năng lượng và hàng hóa trên thị trường toàn cầu. Ngoài ra, chính sách nổi lũng tiền tệ trong giai đoạn đại dịch đã gây ra lạm phát và đòi hỏi các Ngân hàng Trung ương thực hiện nâng lãi suất để kiểm soát tình hình. Trong bối cảnh khó khăn này. Việc phục hồi các hoạt động kinh tế toàn cầu vẫn là một thách thức lớn.

Là một quốc gia có độ mở kinh tế cao, biến động thị trường toàn cầu là một thách thức lớn đối với nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, nhờ những chính sách phù hợp và kịp thời từ các cơ quan chính phủ, nền kinh tế Việt Nam vẫn thể hiện sự ổn định và phục hồi tích cực trước những khó khăn chung. Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê tại ngày 29/12/2023, tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 5,05%, tương đương với 10.221 tỷ đồng (430 tỷ USD), thấp hơn so với mục tiêu 6,5% của Quốc hội. Mặc dù vậy, nền

kinh tế Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng nhờ ổn định về mặt vĩ mô, kiểm soát lạm phát và sự phục hồi của các hoạt động kinh tế. Đáng chú ý, GDP bình quân đầu người của Việt Nam ước đạt 101,9 triệu đồng/người (4.284 USD), tăng 160 USD so với năm 2022, thể hiện sự cải thiện về thu nhập và đời sống.

Trong năm 2023, GRDP toàn tính Đồng Nai năm 2023 đạt 246,45 ngàn tỷ đồng, tăng 5,3% so với cùng kỳ. Nổi bật với lĩnh vực công nghiệp, Đồng Nai hiện dẫn đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế của tỉnh. Nhờ vào vị trí chiến lược và môi trường đầu tư hấp dẫn, Đồng Nai đang là điểm đến lý tưởng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp cũng đi kèm với những thách thức về môi trường, đặc biệt là vấn đề xử lý chất thải, nước thải. Nhu cầu xử lý chất thải, nước thải ngày càng lớn, đòi hỏi các giải pháp kỹ thuật tiên tiến và hiệu quả để đảm bảo an toàn môi trường và sức khỏe cộng đồng. Đối với các công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ môi trường như Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi, đây vừa là cơ hội, vừa là thách thức lớn.



RỦI RO PHÁP LUẬT

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và được đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Do đó, hoạt động của Công ty chịu sự chi phối của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế và các văn bản pháp lý liên quan. Bên cạnh đó, lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty là dịch vụ môi trường, nên còn chịu sự ràng buộc bởi Luật Bảo vệ môi trường và giám sát của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Hệ thống văn bản pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện, các chính sách và kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty cũng chịu ảnh hưởng nhất định. Luật Bảo vệ môi trường số

72/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/11/2020 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2022, cho thấy mức độ giám sát ngày càng chặt chẽ và rõ ràng của Nhà nước đối với hoạt động bảo vệ môi trường.

Nhận thức được những đặc điểm pháp lý trong lĩnh vực dịch vụ bảo vệ môi trường, Công ty đã chủ động theo dõi, cập nhật và điều chỉnh phương thức quản lý phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và thị trường. Hơn nữa Công ty sử dụng dịch vụ tư vấn từ tổ chức chuyên nghiệp, đồng thời tự xây dựng bộ phận chuyên môn phụ trách các vấn đề liên quan đến pháp luật môi trường.



RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045, Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu khu vực ASEAN về công nghiệp. Để thực hiện mục tiêu, Việt Nam tập trung đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá tại các khu công nghiệp và vùng kinh tế trọng điểm. Song song với sự phát triển đó, vấn đề môi trường ngày càng trở nên cấp bách.

Nhận thức được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, thúc đẩy phát triển các loại hình dịch vụ môi trường. Tuy nhiên, hệ thống xử lý hiện tại vẫn chưa đáp ứng kịp tốc độ phát triển, dẫn đến tình trạng xử lý chậm, rò rỉ chất thải, thiếu hụt công nghệ tiên tiến và hạn chế về điều kiện nghiên cứu.

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xử lý nước thải, chất thải, quan trắc - phân tích thí nghiệm, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi xác định đầu tư toàn diện các dự án hiện tại là chìa khóa để phát triển bền vững. SDV tập trung nâng cấp hệ thống hiện tại, đồng thời, tăng cường công tác giám sát, theo dõi để đảm bảo chất lượng dịch vụ và uy tín trên thị trường.

Ban lãnh đạo Công ty luôn chú trọng tìm kiếm công nghệ xử lý mới, cải tiến và nâng cấp hệ thống hiện tại. Song song đó, việc bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ công nhân viên được đẩy mạnh, nhằm nâng cao khả năng phản ứng hiệu quả trước mọi vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động.



RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đóng vai trò quan trọng đối với môi trường, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế phát triển như hiện nay. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng và gia tăng dân số cũng tạo ra áp lực lớn cho công tác bảo vệ môi trường. Chất lượng không khí, nguồn nước suy giảm cùng lượng rác thải tăng cao là những thách thức mà công ty phải đối mặt.

Nhằm khắc phục những hạn chế về mặt tác động môi trường, công ty luôn chủ động cải thiện quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải. Đồng thời, công ty phối hợp với chính quyền địa phương nghiên cứu, tìm kiếm công nghệ và giải pháp mới trong lĩnh vực xử lý rác thải. Mục tiêu là gia tăng tỷ lệ rác được tái chế, tái sử dụng và tìm kiếm giải pháp thay thế cho phương pháp chôn lấp.

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo công ty thường xuyên khảo sát ý kiến người dân xung quanh khu vực đặt hệ thống xử lý rác thải. Công ty cũng tham khảo ý kiến, đề xuất của các cấp chính quyền nhằm phòng tránh các vấn đề ô nhiễm.

Nhờ những nỗ lực này, công ty đã đạt được những thành tựu đáng kể trong công tác bảo vệ môi trường. Chất lượng nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép, lượng rác thải được tái chế và tái sử dụng ngày càng tăng. Hoạt động của công ty góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân và tạo dựng hình ảnh đẹp trong cộng đồng.

RỦI RO KHÁC

Bên cạnh những rủi ro trên, các rủi ro bất khả kháng Công ty phải đối mặt như thiên tai, hỏa hoạn, cháy nổ, dịch bệnh, ... luôn được Công ty xem xét và đánh giá. Các rủi ro không thể dự báo này có thể ảnh hưởng đáng kể đến nhân sự, tài sản, tình hình hoạt động chung của Công ty

Để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng từ những rủi ro không thể kiểm soát, SDV thực hiện chặt chẽ các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ và cứu nạn,... Công ty thường xuyên kiểm tra các thiết bị, hệ thống để đảm bảo sự hoạt động trong trường hợp khẩn cấp. Đồng thời, phối hợp nâng cao nhận thức thông qua các hoạt động huấn luyện, diễn tập nhằm trang bị các kỹ năng cần thiết để xử lý kịp thời và chu đáo các tình huống xảy ra bất ngờ đối với Công ty.

Ngoài ra, để bảo vệ người lao động và tài sản, Công ty đã mua bảo hiểm cho nhân viên và toàn bộ tài sản công ty. Bảo hiểm này giúp đảm bảo rằng khi xảy ra sự cố, Công ty có nguồn lực tài chính để xử lý và giảm thiểu thiệt hại không đáng có. Điều này không chỉ làm tăng khả năng ứng phó với những tình huống bất ngờ mà còn giữ cho hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định và bền vững.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG TY



- 01 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 02 Tổ chức và nhân sự
- 03 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 04 Tình hình tài chính
- 05 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 06 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2023

Năm 2023, doanh thu thuần đạt 463.896 triệu đồng, giảm 47.377 triệu đồng (-9,23% cùng kỳ). Cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2022	TH 2023	TH2023/TH2022
Doanh thu thuần	511.273	463.896	90,73%
Lợi nhuận trước thuế	35.585	19.923	55,99%
Thuế TNDN	6.059	4.210	69,48%
Lợi nhuận sau thuế	29.526	15.713	53,22%

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		2023/2022 (%)
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Doanh thu xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải	445.123	87,06%	405.126	87,33%	91,01%
Doanh thu hoạt động khác (Doanh thu từ dịch vụ phân tích thí nghiệm, kiểm soát và tư vấn môi trường, dịch vụ nhà hàng và vệ sinh công nghiệp,...)	66.150	12,94%	58.770	12,67%	88,84%
Tổng Doanh thu thuần	511.273	100%	463.896	100%	90,73%

VỀ DOANH THU XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG NGHIỆP VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI

Năm 2023, doanh thu dịch vụ xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải đạt hơn 405 tỷ đồng, giảm nhẹ 9% so với năm 2022. Trong đó doanh thu dịch vụ xử lý nước thải cả năm đạt 120 tỷ đồng và doanh thu dịch vụ xử lý chất thải ghi nhận đạt 285 tỷ đồng với tổng khối lượng chất thải tiếp nhận giảm 13% cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu đến từ thiếu hụt đơn hàng trong một số ngành công nghiệp chủ chốt tại các khu công nghiệp đã trực tiếp ảnh hưởng đến nhu cầu dịch vụ xử lý chất thải công nghiệp, khiến cho việc duy trì và phát triển khách hàng trở nên khó khăn. Mặt khác, một số doanh nghiệp chịu ảnh hưởng do khan hiếm nguồn cung nguyên liệu, dẫn đến việc cắt giảm các đơn hàng thường xuyên.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi nỗ lực giữ vững mối quan hệ hợp tác, đồng hành cùng khách hàng trong giai đoạn khó khăn, cung cấp các gói giải pháp dạng có thể "tùy chỉnh" theo yêu cầu từng khách hàng. Đây không chỉ là chia sẻ kinh nghiệm mà còn là bước đi quan trọng hướng tới một tương lai bền vững.

Bên cạnh đó, công ty đang trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu các công nghệ mới để chuyển đổi giảm thiểu chôn lấp, gia tăng tỷ lệ chất thải được tái chế dẫn tới hạn chế các nguồn khách hàng nói chung và khách hàng có bùn thải công nghiệp do sự cạnh tranh gay gắt về giá và tài nguyên chôn lấp.





VỀ DOANH THU HOẠT ĐỘNG KHÁC

Doanh thu hoạt động khác trong năm 2023 giảm khoảng 11,16% cùng kỳ, đồng thời tỷ trọng chiếm khoảng 12,67% tổng cơ cấu doanh thu thuần của Công ty. Đáng kể là Phòng thí nghiệm của Công ty là một trong những phòng thí nghiệm được đầu tư bài bản theo tiêu chuẩn ISO 17025:2017 (số hiệu Vilas 310), đã đăng ký hoạt động thử nghiệm tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hóa học (số đăng ký 430/TN-TĐC) và được chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Vimcerts 031). Phòng thí nghiệm thực hiện chức năng vai trò hỗ trợ cho các dịch vụ, kiểm soát các công tác nội bộ của các dịch vụ về môi trường trong Công ty nhằm mục đích cải thiện chất lượng phục vụ và đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Mặc dù là dịch vụ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Công ty, phòng thí nghiệm đóng vai trò lớn trong việc hỗ trợ và gia tăng giá trị cho các dịch vụ trọng tâm khác và góp phần đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ của Công ty.

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá trị	Tỷ trọng trên Doanh thu thuần	Giá trị	Tỷ trọng trên Doanh thu thuần
Giá vốn hàng bán	438.342	85,74%	410.782	88,55%
Chi phí tài chính	7.931	1,55%	6.640	1,43%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.956	5,86%	26.924	5,80%
Chi phí bán hàng	112	0,02%	758	0,16%
Chi phí khác	995	0,19%	1.038	0,22%
Tổng cộng chi phí	477.336	93,36%	446.142	96,17%
Doanh thu thuần	511.273	100%	463.896	100%

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu (*)
1	Bà Lê Thị Giang	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Đại diện: 250.000 cổ phiếu Cá nhân: 16.600 cổ phiếu	5% 0,33%
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc	Cá nhân: 10.000 cổ phiếu	0,2%
3	Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc	Cá nhân: 30.000 cổ phiếu	0,6%
4	Bà Đặng Thị Ngọc Hà	Phó Tổng Giám đốc	-	-
5	Bà Trần Thị Thuý	Phó Tổng Giám đốc	Cá nhân: 219.700 cổ phiếu	4,39%
6	Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng	-	-

(*) Căn cứ vào danh sách cổ đông tính tại ngày 22/02/2024



LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- **Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:**
Đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sonadezi là 250.000 cổ phiếu, chiếm 5% vốn điều lệ;
Cá nhân: 16.600 cổ phiếu, chiếm 0,33% vốn điều lệ
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành:** Không có
- **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

Số CCCD 086177000477, Ngày cấp: 16/08/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Giới tính Nữ

Năm sinh: 1977

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 70/2, KP2, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



BÀ NGUYỄN THỊ HỒNG LÝ

Phó Tổng Giám đốc

- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh quốc tế
- **Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:**
Cá nhân: 10.000 cổ phiếu, chiếm 0,2% vốn điều lệ
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành:** Không có
- **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

Số CCCD 077173004154, Ngày cấp: 30/05/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Giới tính Nữ

Năm sinh: 1973

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 15-05, Chung cư Amber Court, KP 7, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG HUỖNH PHÚ HÀO

Phó Tổng Giám đốc

- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Quản trị kinh doanh
- **Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:**
Cá nhân: 30.000 cổ phiếu, chiếm 0,6% vốn điều lệ
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành:** Không có
- **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

Số CCCD 075064000708, Ngày cấp 07/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Giới tính Nam

Năm sinh: 1964

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 154/33/12, KP1, Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác Không có

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



BÀ ĐẶNG THỊ NGỌC HÀ

Phó Tổng Giám đốc

- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ Kỹ thuật và Quản lý môi trường
- **Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:** Không có
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành:** Không có
- **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:**
Lê Hồng Hải nắm giữ 5.000 cổ phiếu, chiếm 0,1% vốn điều lệ; Mỗi quan hệ: Chồng

Số CCCD 040179004785, Ngày cấp 07/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Giới tính Nữ

Năm sinh: 1979

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 101B, tổ 16B, KP2, P. Bình Đa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác Không có

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



BÀ TRẦN THỊ THUÝ

Phó Tổng Giám đốc

- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Kỹ thuật môi trường
- **Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:**
Cá nhân: 219.700 cổ phần, chiếm 4,39% vốn điều lệ
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành:** Không có
- **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

Số CCCD 075183019797, Ngày cấp 28/09/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Giới tính Nữ

Năm sinh: 1983

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 8A, Nguyễn Ái Quốc, Phường Trung Dũng, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác Không có

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



BÀ CHU HUYỀN TRANG
Kế toán trưởng

- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- **Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:** Không có
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành:** Không có
- **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

Số CCCD 075186002063, Ngày cấp 07/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Giới tính Nữ

Năm sinh: 1986

Quốc tịch: Việt Nam

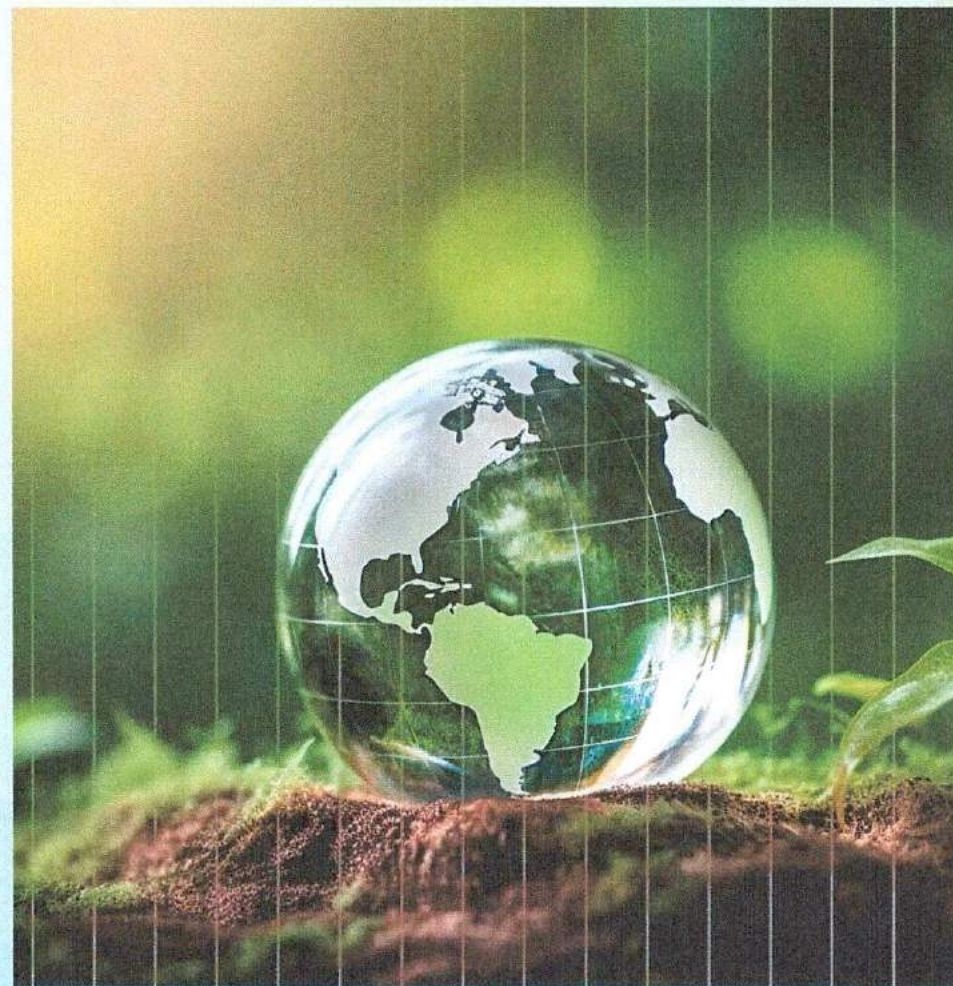
Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú Số nhà 13, KP8, Phường Tân Phong, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác Không có

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2023

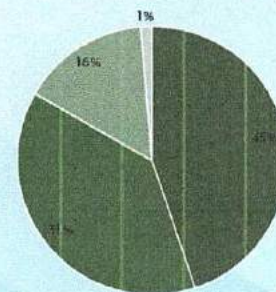
Thành viên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thị Thuý	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/07/2023



SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

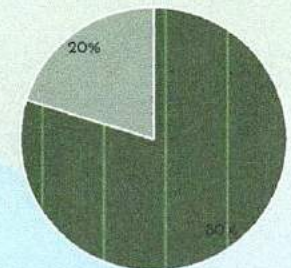
STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	227	100,00%
1	Trên Đại học và trên Đại học	102	44,93%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	87	38,33%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	35	15,42%
4	Lao động phổ thông	3	1,32%
B	Theo giới tính	227	100,00%
1	Nam	181	79,74%
2	Nữ	46	20,26%
C	Theo thời hạn Hợp đồng lao động	227	100,00%
1	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	7	3,08%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	220	96,92%

THEO TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG



- Trên Đại học và trên Đại học
- Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp
- Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật
- Lao động phổ thông

THEO GIỚI TÍNH



■ Nam ■ Nữ

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ



CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỜNG, PHỤ CẤP



Mặc dù, Công ty vẫn gặp phải những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn đảm bảo tiền lương tháng, chi bổ sung lương, thưởng cho người lao động. Đảm bảo thu nhập cho người lao động năm 2023 không thấp hơn năm 2022.

Ban Lãnh đạo đề cao trách nhiệm, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài để trao trọng trách. Sự đóng góp của nhân viên được khích lệ, động viên kịp thời và xứng đáng dưới hình thức vật chất và tinh thần. Các mục tiêu dài hạn và ngắn hạn được truyền đạt đến từng nhân viên nhằm triển khai và phát huy tối đa hiệu quả của cá nhân và tổ chức.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM

Thực hiện ký hợp đồng lao động đầy đủ với toàn bộ người lao động, tạo việc làm ổn định. Thực hiện đăng ký mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2023 Công ty đã trích nộp đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc cho người lao động. Tổng chi phí bảo hiểm năm 2023 mà Công ty tham gia cho 227 lao động là: 6.188 tỷ đồng. Bên cạnh các loại bảo hiểm bắt buộc, Công ty đã ký hợp đồng Bảo hiểm tai nạn con người cho CB.NV trong Công ty với mức bồi thường Bảo hiểm tối đa là 20 triệu đồng/người/vụ.



CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI



Trong năm 2023, Công ty đã tổ chức thăm hỏi CB.NV, đoàn viên ốm đau thai sản, hiếu hỷ; Tặng quà cho CB.NV và con CB.NV sinh trong năm nhân dịp Tết Nguyên Đán Quý Mão năm 2023, Tặng quà cho nữ CB.NV nhân dịp Quốc tế Phụ nữ 08/3/2023, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; Tặng quà cho con CB.NV nhân ngày quốc tế thiếu nhi 01/6, tặng quà cho CB.NV nhân dịp Tết Trung thu và khen thưởng cho con CB.NV đạt thành tích học giỏi – sống tốt năm học 2022-2023.

Công ty đã trích quỹ phúc lợi để tổ chức cho CB.NV đi tham quan du lịch với tổng số tiền đã chi khoảng 01 tỷ đồng. Trang bị đồng phục cho CB.NV với số tiền là 734 triệu đồng.

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

CHÍNH SÁCH DUY TRÌ NHÃN LỰC QUAN HỆ LAO ĐỘNG

Công ty xây dựng và phát triển môi trường làm việc trẻ trung, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp. Bên cạnh năng lực chuyên môn, nhân viên có cơ hội tự phát triển và phát huy những tố chất đặc biệt của mình thông qua việc tương tác với các thành viên khác trong công việc hàng ngày và trong các hoạt động tập thể. Tổ chức các hoạt động phong trào, Đoàn hội nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, tạo môi trường giao tiếp, trao đổi giữa cấp trên với cấp dưới với nhau.

CHÍNH SÁCH AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

- Thực hiện kiểm định các máy móc thiết bị thuộc danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định với tổng số tiền là 177,15 triệu đồng.
- Trang bị BHLĐ cho CB,NV làm trong môi trường có yếu tố độc hại, tổng chi phí cho công tác này là 1,83 tỷ đồng.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Thực hiện 02 lần/năm đối với người lao động làm việc trong môi trường có yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và ít nhất 01 lần/năm đối với người lao động làm việc trong môi trường bình thường. Công tác trang bị tủ thuốc và cấp thuốc điều trị các bệnh thông thường được đảm bảo.



CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO

Ban Tổng giám đốc luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kế cận của Công ty. Tuy nhiên, do tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty nên năm 2023 chỉ ưu tiên đào tạo đối với các khóa học thật sự cần thiết hoặc các khóa học do yêu cầu của Luật định nhằm đảm bảo năng lực làm việc của người lao động và cập nhật kịp thời quy định pháp luật mới áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Dự án đầu tư xây dựng Khu XLCT Quang Trung với diện tích 130 ha, là một trong những khu xử lý chất thải đầu tiên tại Đồng Nai được đầu tư bài bản, liên hoàn và khép kín có quy mô lớn, sử dụng công nghệ tiên tiến và hiện đại với tổng vốn đầu tư hơn 647 tỷ. Khu XLCT Quang Trung đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo Quyết định số 2267/QĐ-BTNMT ngày 27/11/2009, số 1142/QĐ-BTNMT ngày 17/6/2014 và 2738/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2018. Việc quản lý chất thải hiện được quản lý theo Giấy phép môi trường số 625/GPMT-BTNMT cấp ngày 22/12/2023.

Trong năm 2023, Công ty đã thi công hoàn thành nhiều hạng mục theo kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, như:

- 01 ô chôn lấp hợp vệ sinh số 08;
- Thi công bổ sung bể sục vôi Trạm XLNT 200 m3/ngày.đêm;
- Di dời và lắp đặt bổ sung đường dây điện hạ thế tại khu vực các OCL HVS; trang bị máy phát điện 250 kVA phục vụ công tác vận hành tại các OCL HVS tại Khu xử lý chất thải Quang Trung;
- Xưởng ú 4.000 m2;
- Hồ chứa nước dự trữ H2;



Đồng thời, Công ty đã gia cố, cải tạo các ô chôn lấp hợp vệ sinh và ô chôn lấp nguy hại nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành; thực hiện bảo dưỡng, duy tu các công trình khác nhằm đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ cảnh quan khu xử lý chất thải Quang Trung....

CÔNG TY CON

Vốn góp: 2.000.000.000 đồng, tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi: 100%.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chi tiết	Năm 2023		Tỷ lệ (%)
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	35.700	36.187	101%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.142	1.194	105%
3	Lợi nhuận chuyển về Công ty SDV	792	706	89%

ĐVT: Triệu đồng

Chi tiết	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/Giảm	
			Giá trị	Tỷ lệ
Tổng giá trị tài sản	385.951	439.353	53.402	13,84%
Doanh thu thuần	511.273	463.896	- 47.377	-9,27%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34.976	18.889	- 16.087	-45,99%
Lợi nhuận khác	609	1.033	424	69,77%
Lợi nhuận trước thuế	35.585	19.923	- 15.662	-44,01%
Lợi nhuận sau thuế	29.526	15.713	- 13.813	-46,78%



Chi tiết	ĐVT	2022	2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,67	0,61
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,65	0,59
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	60,41%	67,16%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	152,59%	204,48%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	69,40	113,11
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,28	1,12
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,77%	3,39%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	20,04%	10,58%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	7,38%	3,81%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	6,84%	4,07%

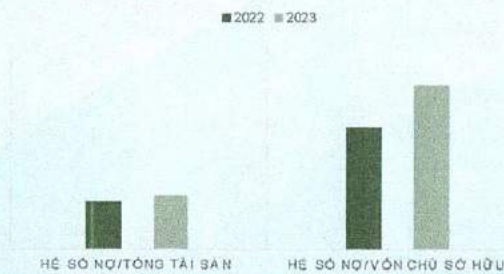
CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Trong năm 2023, các chỉ tiêu về thanh toán của SDV giảm nhẹ 0,06 lần so với năm 2022. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 0,67 đến 0,61 lần và hệ số thanh toán nhanh giảm từ 0,65 đến 0,59 lần. Nguyên nhân chủ yếu đến từ nợ ngắn hạn tăng 31,41%, trong khi tài sản ngắn hạn cũng có xu hướng tăng nhưng chậm tốc hơn với mức tăng 19,96%. Cụ thể, đóng góp phần lớn vào mức tăng của nợ ngắn hạn là khoản mục phải trả cho người bán với giá trị tăng trên là 72.274 triệu đồng, tương đương 1,68 lần cùng kỳ. Chủ yếu đến từ các đối tác hoạt động trong lĩnh vực xây dựng công nghiệp và dân dụng. Kết quả này đến từ việc SDV đang đẩy mạnh gia cố, cải tạo hoàn thiện các ô chôn lấp, bảo dưỡng duy tu các công trình tại Khu Xử Lý Chất Thải Quang Trung.



CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN

CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN

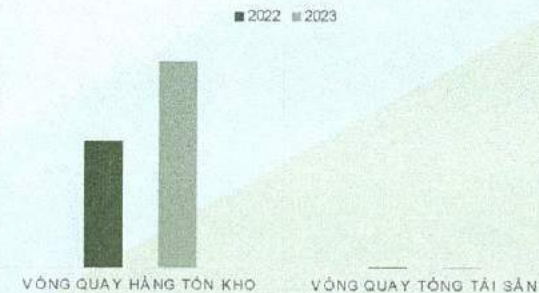


Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn đều tăng trong năm 2023 với hệ số nợ trên Vốn chủ sở hữu tăng mạnh từ 152,59% lên 204,48%, tương đương khoảng +51,90%, trong khi đó hệ số nợ trên tổng tài sản tăng nhẹ 6,75% từ 60,41% lên 67,16%. Nguyên nhân chủ yếu do tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2023, công ty có khoản phải trả nhà cung cấp là đơn vị thi công ô chôn hợp vệ sinh số 8. Đây là hạng mục công việc thực hiện theo Kế hoạch XD/CB năm 2023. Khoản phải trả này công ty đã thanh toán vào tháng 1/2024.

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2023, các chỉ tiêu năng lực hoạt động thể hiện sự tăng giảm đối lập nhau giữa vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản. Cụ thể, vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh từ 69,40 lần lên 113,11 lần. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc giảm mạnh hàng tồn kho bình quân từ 6.316 triệu đồng xuống 3.632 triệu đồng. Vòng quay tổng tài sản bình quân tăng mạnh chủ yếu từ các khoản phải thu ngắn hạn của ngắn hạn và tài sản dài hạn khác.

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG HOẠT ĐỘNG



CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI



Đi cùng với mức giảm của doanh thu, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2023 nhìn chung giảm so với năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu do chi phí giá vốn trong năm 2023 có xu hướng gia tăng.

CỔ PHẦN



Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 5.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán giao dịch tại nước ngoài: Không có



Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông



Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Căn cứ theo danh sách cổ đông gần nhất tại ngày 22/02/2024

STT	LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG	SỐ CP SỞ HỮU (CỔ PHẦN)	TỶ LỆ/VỐN ĐIỀU LỆ (%)
I	Cổ đông trong nước	210	4.992.900	99,86%
1	Cá nhân	200	2.514.400	50,29%
2	Tổ chức	10	2.478.500	49,57%
II	Cổ đông nước ngoài	7	7.100	0,14%
1	Cá nhân	6	5.600	0,11%
2	Tổ chức	1	1.500	0,03%
TỔNG CỘNG		217	5.000.000	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 22/02/2024

STT	CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Công ty Cổ Phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	239/17, KP2, Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	250.000	5,00%
2	Công ty Cổ Phần Sonadezi Long Thành	Khu CN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	250.000	5,00%
3	Công ty Cổ Phần Môi trường Sonadezi	12 Huỳnh Văn Nghệ, P.Bửu Long, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	500.000	10,00%
4	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Số 1 Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1.000.000	20,00%
TỔNG CỘNG			2.000.000	40%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Tổng phát thải nhà kính (GHG):

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, với thiên tai lũ lụt hạn hán hàng năm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống kinh tế - xã hội của người dân. Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ bầu khí quyển, Việt Nam là một trong những nước đang phát triển đầu tiên trên thế giới đưa ra lời hứa giảm phát thải nhà kính vào hệ thống pháp luật do toàn dân thực hiện. Tại Hội nghị Thượng đỉnh của các Nhà lãnh đạo trong khuôn khổ Hội nghị Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 26 (COP26), Thủ tướng Phạm Minh Chính công bố những cam kết của Việt Nam trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Hoạt động trong lĩnh vực môi trường, Dịch vụ Sonadezi vận hành hệ thống xử lý nước thải và chất thải tại các nhà máy, việc vận hành máy móc thiết bị có thể tạo ra khí thải, đồng thời nếu hoạt động xử lý xảy ra sơ sót có thể ảnh hưởng đến việc phát sinh khí thải từ quy trình.

Dự án Khu xử lý chất thải Quang Trung tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thuộc Danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực

hiện kiểm kê khí nhà kính theo quy định tại Phụ lục V, Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ban hành ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính Phủ.

Hiện nay, Công ty SDV đã và đang thực hiện rà soát, cung cấp số liệu hoạt động, thông tin liên quan phục vụ cho công tác kiểm kê theo yêu cầu của Bộ tài Nguyên và Môi trường trước ngày 31/3/2023 (quy định tại Điều 18 và Phụ lục II.2 Thông tư số 17/2022/TT-BTNMT ban hành ngày 15/11/2022 của Bộ TN&MT quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giám nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải).

Năm 2025, Công ty SDV sẽ thực hiện kiểm kê phát thải khí nhà kính của Dự án Khu xử lý chất thải Quang Trung cho năm cơ sở là năm 2024 cũng như thực hiện báo cáo phát thải khí nhà kính, báo cáo giám nhẹ phát thải khí nhà kính theo quy định (Khoản 4, Điều 11, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ban hành ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính Phủ).

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế xã hội, lượng rác thải theo đó cũng không ngừng gia tăng, tác động mạnh mẽ đến môi trường của mỗi người nói riêng và sự nóng lên toàn cầu nói chung. Nhận thức được từ sự gia tăng khối lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận, SDV không ngừng nỗ lực trong việc tìm kiếm và áp dụng các giải pháp tiên tiến, cùng với việc nâng cao năng lực của đội ngũ vận hành và cải tiến công nghệ để tăng cường năng suất xử lý chất thải, bao gồm cả chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp.

Tại Khu XLCT Quang Trung, trong năm 2023, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã xử lý chất thải công nghiệp và chất thải sinh hoạt theo phương pháp xử lý như sau:

- Xử lý bằng phương pháp thiêu đốt: 2.167.409,93 Kg
- Xử lý bằng phương pháp chôn lấp: 19.948.426,20 Kg
- Xử lý bằng phương pháp tái chế chất thải làm mùn compost: 409.315.412,44 Kg

Ngoài ra, SDV đã triển khai thêm các hệ thống tái chế chất thải công nghiệp như phá dỡ ắc quy, súc rửa bao bì và ngâm tẩy kim loại, hướng đến gia tăng tỷ trọng tái chế trên tổng khối lượng chất thải.

Trong quá trình xử lý, để giảm thiểu mùi hôi phát tán ảnh hưởng đến môi trường tại các khu vực đặt nhà máy, SDV sử dụng chế phẩm sinh học diệt ruồi và khử mùi, đồng thời lắp đặt hệ thống hút và khử mùi hiện đại tại Khu XLCT Quang Trung. Tất cả các quy trình xử lý chất thải đều tuân thủ nguyên tắc chặt chẽ, nhằm đảm bảo hiệu quả xử lý cao và thân thiện với môi trường.



TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG



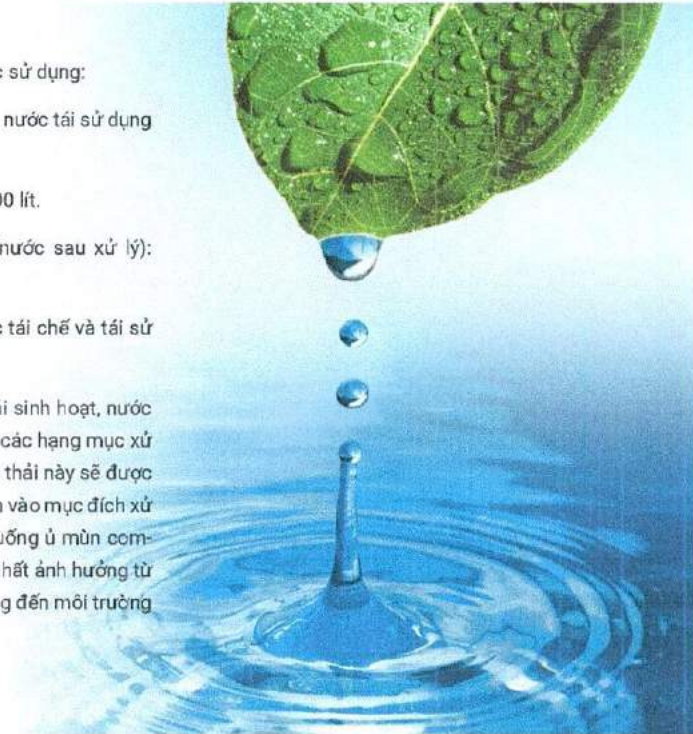
- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Tổng lượng điện Công ty sử dụng trong hoạt động xử lý chất thải là: 3.497.914 Kw.
- Để tiết kiệm nguồn năng lượng điện, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời. Ngoài ra, Công ty còn có đội ngũ bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị, nhân viên kiểm soát quá trình hoạt động xử lý để đảm bảo các hệ thống xử lý, máy móc thiết bị hoạt động hiệu quả, đúng mục đích sử dụng.

TIÊU THỤ NƯỚC

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: nước cấp, nước tái sử dụng (nước sau xử lý);
- Lượng nước sử dụng: 123.487.000 lít.
- Tổng lượng nước tái sử dụng (nước sau xử lý): 42.116.000 lít
- Tỷ lệ phần trăm tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 34%

Lượng nước này chủ yếu là nước thải sinh hoạt, nước rửa rác, và nước thải khác phát sinh từ các hạng mục xử lý chất thải của Công ty. Lượng nước thải này sẽ được lưu trữ, xử lý để tái sử dụng hoàn toàn vào mục đích xử lý chất thải, khí thải lò đốt tưới ẩm luống ủ mùn compost... nhằm hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng từ hoạt động của Khu XLCT Quang Trung đến môi trường sống.



TUÂN THỦ LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi tuân thủ nghiêm chỉnh và đầy đủ các quy định về môi trường trong Luật Bảo vệ môi trường 2020 số 72/2020/QH14, đảm bảo không có bất cứ sai phạm về môi trường.

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY (TIẾP THEO)

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Với SDV, người lao động là hạt giống quý giá mà Công ty luôn nuôi dưỡng, gìn giữ và phát huy giá trị. Trong những năm vừa qua, SDV giải quyết vấn đề việc làm cho hàng nghìn người lao động với những chế độ việc làm và chính sách lương thỏa đáng. Đối với các công nhân làm việc trực tiếp tại nhà máy và khu vực xử lý, công ty cam kết trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, cung cấp các chính sách bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe thích hợp để đảm bảo môi trường làm việc an toàn và lành mạnh.

Đồng thời, Công ty cũng tạo điều kiện thuận lợi chăm sóc sức khỏe tinh thần, tổ chức cho nhân viên tham gia các hoạt động thể thao và giải trí, gia tăng gắn kết giữa các thành viên. Bên cạnh đó, Công ty khuyến khích sáng tạo và đổi mới trong công việc, đồng thời tạo điều kiện để họ phát huy tối đa sở trường và khả năng.

Công ty cam kết nâng cao mức thu nhập của nhân viên và tạo ra một môi trường làm việc trung thực, chân thành để thu hút và giữ chân các tài năng. Về mặt đào tạo, Công ty luôn ủng hộ người lao động phát triển kỹ năng quản lý và nâng cao tay nghề, nỗ lực ủng hộ người lao động có chí cầu tiến. Công ty hiểu rằng đầu tư vào con người là đầu tư vào tương lai của Công ty, và SDV sẽ tiếp tục phát triển nhân lực của doanh nghiệp để đạt được mục tiêu tăng trưởng bền vững.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Từ khi thành lập đến nay, công ty SDV luôn đặt mục tiêu sản xuất kinh doanh song song cùng với việc đóng góp tạo ra các giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội. Nhận được sự hỗ trợ của địa phương, người dân tại khu vực thực hiện dự án, công ty luôn đề cao tinh thần “Chia ngọt sẻ bùi”, “tương thân tương ái”. Do đó, công ty luôn chú trọng đến các chính sách hỗ trợ đáp lại địa phương. Trong suốt hành trình vừa qua, SDV tự hào đã tạo nên những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng, khát khao vươn xa cống hiến, lấy lợi ích của cộng đồng là khởi sự trong hoạt động và vận hành. Trong năm 2023, công ty đã thực hiện các hoạt động lớn, tiêu biểu như:

- Lễ trồng cây tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất để hưởng ứng Ngày môi trường Thế giới năm 2023 được Môi trường Liên hiệp quốc (UNEP) phát động với chủ đề “Giải pháp cho ô nhiễm nhựa”
- Ủng hộ các chương trình của UBND xã Quang Trung, UBND huyện Thống Nhất như: quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ “Vi người nghèo”, chăm sóc gia đình chính sách trên địa bàn xã Quang Trung nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27/7.
- Ủng hộ Phòng TNMT TP Long Khánh, Phòng TNMT huyện Nhơn Trạch, Phòng TNMT huyện Thống Nhất trong hoạt động nhằm bảo vệ môi trường như hỗ trợ quà phục vụ chương trình Thu chất thải nguy hại lấy quà tặng của, Hỗ trợ quà giỏ xách nhựa cho hoạt động của Tháng hành động vì Môi trường 2023, hỗ trợ túi vải...
- Ủng hộ kinh phí UBND TP Biên Hoà tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường.
- Các hoạt động ủng hộ cho hội cựu chiến binh, hội nông dân tại các đơn vị trên địa bàn Tỉnh.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



- 01 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 02 Tình hình tài chính
- 03 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 04 Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 05 Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- 06 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến không thuận lợi do ảnh hưởng của chiến tranh, lạm phát tăng cao, suy thoái kinh tế thế giới diễn ra đã ảnh hưởng tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống xã hội của cả nước nói chung, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói riêng. Tình hình sản xuất kinh doanh nói chung đã gặp không ít khó khăn, do thiếu đơn hàng sản xuất, thị trường xuất khẩu sụt giảm mạnh, tiêu thụ sản phẩm khó khăn, công nhân thiếu việc làm, thu nhập giảm v.v... vì vậy ảnh hưởng lớn đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Mặc dù tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng ban điều hành Công ty đã luôn cố gắng và sử dụng

mọi biện pháp và thay đổi cách thức điều hành doanh nghiệp trong khả năng tốt nhất để quản lý các hoạt động thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn công nghiệp nói chung và chất thải rắn sinh hoạt nói riêng.

Bên cạnh đó, cùng với sự quan tâm, hỗ trợ từ Tổng Công ty cùng với sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của Cấp Ủy, Ban lãnh đạo và nỗ lực của các CB.CNV, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi đã đưa ra nhiều giải pháp, sáng kiến phù hợp với tình hình kinh tế chung, góp phần vào sự phát triển của công ty.

Chi tiết	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tăng/Giảm
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI				
Doanh thu	Triệu đồng	374.946	433.465	115,6%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	18.478	15.225	82,4%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	20,09	15,79	78,6%
Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	39.500	44.483	112,6%
HỢP NHẤT				
Doanh thu	Triệu đồng	406.901	466.065	114,5%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	20.545	15.713	76,5%
Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	43.259	47.860	110,6%

Trong cơ cấu doanh thu, dịch vụ môi trường chiếm 96,7 % trên tổng doanh thu toàn công ty. Chi tiết về kết quả thực hiện của các dịch vụ:

DỊCH VỤ VẬN HÀNH CÁC NHÀ MÁY XLNT TT TẠI CÁC KCN

Doanh thu dịch vụ xử lý nước thải cả năm đạt 119.704 triệu đồng/KH là 126.152 triệu đồng (đạt 94,9 % kế hoạch doanh thu năm).

Công ty hiện đang vận hành 9 Nhà máy XLNT tập trung (08 Nhà máy thuộc tỉnh Đồng Nai và 01 Nhà máy thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu); cung cấp dịch vụ cho gần 558 doanh nghiệp. Tổng công suất xử lý theo thiết kế của các Nhà máy mà Công ty đang vận hành là 66.100 m³/ngày.đêm. Trong năm, sản lượng nước thải bình quân tiếp nhận về các nhà máy để xử lý đạt xấp xỉ 38.000 m³/ngày.đêm tương đương 36 % tổng lượng nước thải của các doanh nghiệp thu gom đầu nối về các nhà máy xử lý nước thải tập trung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

DỊCH VỤ XỬ LÝ CHẤT THẢI

Tổng doanh thu của dịch vụ xử lý chất thải là 293.067 triệu đồng (đạt 127 % kế hoạch) với tổng khối lượng chất thải tiếp nhận là: 432.932 tấn. (bằng 87 % so với cùng kỳ năm trước).

Trong năm, Công ty đã cung cấp các dịch vụ liên quan đến thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải công nghiệp cho 321 khách hàng trên 28 Khu công nghiệp; sản lượng chất thải công nghiệp nhóm khách hàng thường xuyên thực hiện trong năm 2023 bằng 91 % sản lượng chất thải năm 2022.

So với tổng khối lượng chất thải phát sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, sản lượng chất thải công ty đang thu gom và xử lý chiếm tỷ lệ là:

- Chất thải rắn sinh hoạt từ các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân xấp xỉ bằng 68% tổng khối lượng phát sinh và được đưa về xử lý tại các khu xử lý;
- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xấp xỉ bằng 7 % tổng khối lượng phát sinh và được thu gom xử lý;
- Chất thải công nghiệp thông thường thực hiện xấp xỉ bằng 2% tổng khối lượng phát sinh được thu gom xử lý;
- Chất thải nguy hại thực hiện xấp xỉ 10% tổng khối lượng phát sinh được thu gom, xử lý.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM

Phòng thí nghiệm của Công ty là một trong những phòng thí nghiệm được đầu tư bài bản theo tiêu chuẩn ISO 17025:2017 (số hiệu Vilas 310), đã đăng ký hoạt động thử nghiệm tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hóa học (số đăng ký 430/TN-TĐC) và được chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Vimcerts 031). Phòng thí nghiệm thực hiện chức năng vai trò hỗ trợ cho các dịch vụ, kiểm soát các công tác nội bộ của các dịch vụ về môi trường trong Công ty nhằm mục đích cải thiện chất lượng phục vụ và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

So với tổng số mẫu phân tích thực hiện trong năm 2023, Phòng thí nghiệm của công ty đã tăng khoảng 2,5 % so với cùng kỳ năm 2022. Số lượng mẫu thực hiện trong năm đạt 16.622 mẫu trong đó mẫu nội bộ chiếm gần 92%.



DỊCH VỤ TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG

Trong năm, công ty đã thực hiện tư vấn hồ sơ cho 56 lượt khách hàng, tăng 04 lượt so với năm 2021. Tính đến hết năm 2023, công ty đã hoàn thành được 07 hồ sơ xin cấp GPMT trong đó 05 hồ sơ cấp bộ và 02 hồ sơ cấp tỉnh.

DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP

Doanh thu thực hiện đạt 110 % KH. Mặc dù trong năm gặp nhiều khó khăn về phát triển khách hàng mới, nhưng công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch SXKD của dịch vụ; đồng thời, giúp tạo ra và đảm bảo được công việc cho nhóm lao động phổ thông.



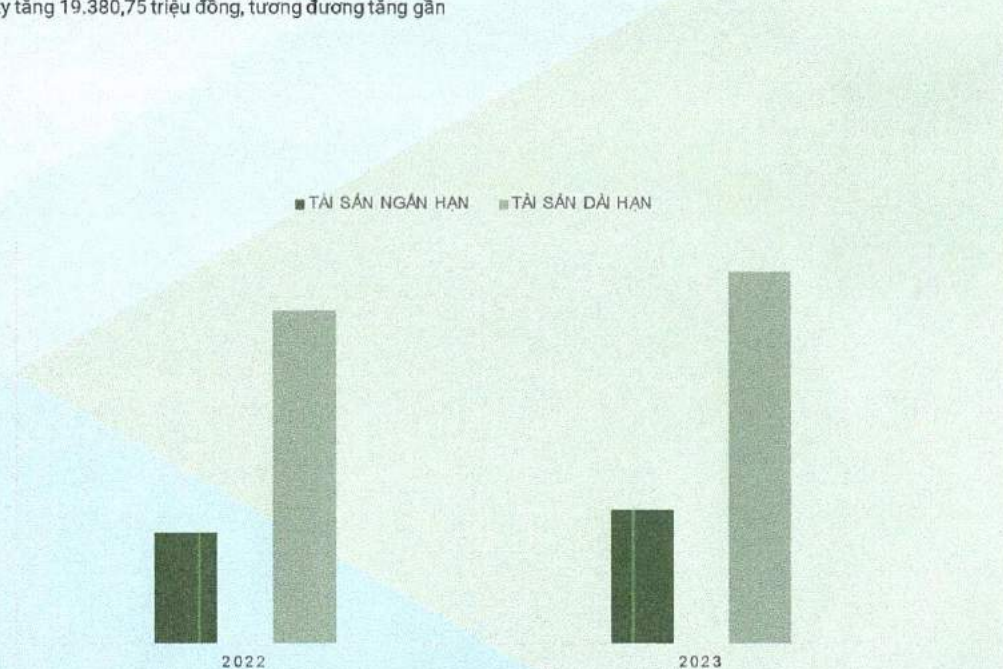
Đơn vị tính: triệu đồng

TÀI SẢN	2022	2023	Giá trị	% Tăng/giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	97.084	116.465	19.381	19,96%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	21.376	16.464	-4.912	-22,98%
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	72.444	96.002	23.558	32,52%
3. Hàng tồn kho	3.264	3.999	735	22,51%
4. Tài sản ngắn hạn khác	0,07	0	-0,07	-100%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	288.867	322.888	34.021	11,78%
1. Các khoản phải thu dài hạn	895	559	-336	-37,59%
2. Tài sản cố định	152.765	136.757	-16.008	-10,48%
3. Tài sản dở dang dài hạn	71.513	71.145	-368	-0,52%
4. Tài sản dài hạn khác	63.694	114.428	50.734	79,65%
TỔNG TÀI SẢN	385.951	439.353	53.402	13,84%

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Kết thúc năm 2023, tổng tài sản của Công ty đạt 439.951 triệu đồng, tăng hơn 13% so với năm 2022, trong đó tài sản dài hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng tài sản, tương đương chiếm hơn 73,5%. Tại ngày 31/12/2022, tài sản dài hạn đạt 322.888 triệu đồng, tăng hơn 11,78% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là khoản mục chi phí trả trước dài hạn của Công ty tăng mạnh gần 80% so với năm 2023 đến từ chi phí đầu tư cho bãi chôn lấp chất thải sinh hoạt. Bên cạnh đó, tài sản ngắn hạn của Công ty tăng 19.380,75 triệu đồng, tương đương tăng gần

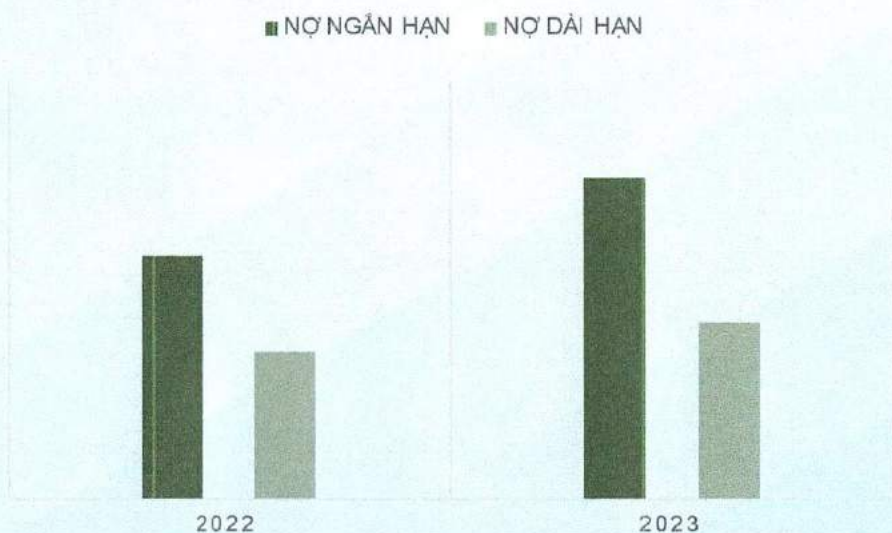
20% so với năm 2022, chủ yếu tăng từ khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho của Công ty do trong năm tình hình hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn của các khách hàng khu công nghiệp dẫn đến lượng nước thải, chất thải xử lý giảm, trực tiếp khiến doanh thu giảm. Mặt khác, các khách hàng sử dụng dịch vụ chậm thanh toán đúng hạn cho Công ty, phản ánh tình hình kinh tế khó khăn của ngành dịch vụ nói riêng và các khách hàng trong tại địa bàn tỉnh Đồng Nai nói chung.



TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Tại ngày 31/12/2023, tổng nợ phải trả của Công ty đạt 295.058 triệu đồng, tăng hơn 26,55% so với cùng kỳ năm 2022. Tỷ trọng của nợ ngắn hạn vẫn chiếm hầu hết trong cơ cấu nợ phải trả với hơn 64,6%, trong đó khoản mục phải trả người bán ngắn hạn là chiếm tỷ trọng cao với tỷ trọng hơn 39% trong cơ cấu nợ và là nhân tố chính ảnh hưởng đến mức tăng của nợ ngắn hạn và cơ cấu nợ phải trả của doanh nghiệp, tương đương tăng 168,31%, các khoản

thanh toán chủ yếu đến từ các nhà cung cấp dịch vụ xây dựng vì SDV đang hoàn thiện dự án Khu XLCT Quang Trung. Ngoài ra, khoản vay ngắn hạn và dài hạn trong năm giảm đáng kể lần lượt là 26% của vay ngắn hạn và 8,28% so với vay dài hạn. Điều này thể hiện rằng Công ty giảm áp lực tài chính từ vay nợ của Công ty, giúp giảm chi phí trong năm.



Đơn vị tính: triệu đồng

Nợ phải trả	2022	2023	Giá trị	% Tăng/giảm
I. NỢ NGẮN HẠN	145.063	190.622	45.560	31,41%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	42.941	115.216	72.274	168,31%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	32.575	25.468	-7.107	-21,82%
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.688	1.716	-973	-36,18%
4. Phải trả người lao động	12.135	12.942	807	6,65%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17.200	3.455	-13.746	-79,91%
6. Phải trả ngắn hạn khác	804	711	-93	-11,56%
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	35.414	26.206	-9.208	-26,00%
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.306	4.910	3.604	276,01%
II. NỢ DÀI HẠN	88.088	104.436	16.349	18,56%
1. Chi phí phải trả dài hạn	0	16.983	16.983	100%
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	0	7.175	7.175	100%
3. Vay nợ thuê tài chính dài hạn	87.528	80.278	-7.250	-8,28%
4. Dự phòng phải trả dài hạn	560	-	-560	-100%
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	233.151	295.059	61.908	26,55%

Công tác nghiên cứu vẫn luôn được Công ty chú trọng, đẩy mạnh. Hiện nay, tốc độ thay đổi thị hiếu của người dân và tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh ở địa bàn hoạt động. Công ty đang trong quá trình cải tiến phương pháp xử lý rác từ chôn lấp trực tiếp sang chuyển hóa thành phân compost, có thể dùng để bón cho cây trồng. Đây là loại phân sạch, thân thiện với môi trường, có khả năng cải tạo đất. Hiện nay Công ty đang triển khai nghiên cứu nhiều công nghệ xử lý chất thải tạo năng lượng.

Hiện tại Công ty áp dụng việc quản trị công ty theo Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật về Công ty Đại chúng. Để tăng cường kế hoạch quản trị công ty, Công ty triển khai rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm. Các quy định nhằm mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động, đảm bảo cơ cấu quản trị chất lượng, hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành thiết bị, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.

Ngoài ra, công tác quản lý vẫn luôn được tiếp tục hoàn thiện. Công ty luôn có các quy chế nội bộ liên quan đến hoạt động kinh doanh, làm cơ sở để đẩy mạnh hiệu quả quản lý doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động kinh doanh. Xây dựng các quy định thang bảng lương sát với khả năng cụ thể của từng lao động và quy chế trả lương phải phù hợp, hướng đến đảm bảo công bằng và hiệu quả. Công ty có các chính sách để đánh giá khả năng làm việc của từng nhân viên; phân bổ lại một số nhân viên trong từng phòng ban để phù hợp với tình hình hoạt động, đạt hiệu quả quản lý kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiều chính sách trong việc nâng cao hoạt động giám sát, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên kế thừa; nâng cao tay nghề lao động,... tùy theo vị trí mà nhân viên đảm nhận. Kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành thiết bị, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

ĐVT: Triệu đồng

Chi tiết	Kế hoạch	
	Công ty mẹ	Hợp nhất
Tổng doanh thu	348.493	380.390
Lợi nhuận sau thuế	10.017	10.227
Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	36.085	39.793

CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục tập trung phát triển và nâng cao năng lực chuyên môn người lao động cũng như khai thác tối đa nguồn lực để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh;

Hoàn tất việc điều chỉnh quy hoạch của dự án; tiếp tục triển khai đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng, khai thác triệt để quỹ đất hiện tại của Khu XLCT Quang Trung;

Tăng cường công tác quản lý, giám sát chất lượng vận hành các hệ thống xử lý nước thải;

Duy trì áp dụng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, 14001:2015 và hoàn thành các mục

tiêu chất lượng, môi trường, an toàn sức khỏe nghề nghiệp năm 2024; cập nhật nhận thức và nâng cao ý thức về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động theo phiên bản ISO 45001:2018;

Củng cố và mở rộng thị trường của hai mảng dịch vụ chính: dịch vụ xử lý nước thải và dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải. Đồng thời, nghiên cứu và thực hiện chiến lược đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ khác để đa dạng hóa nguồn thu, tăng doanh thu cho Công ty;

Sử dụng hợp lý và khai thác triệt để hiệu quả quỹ đất lô C, D đảm bảo điều kiện pháp lý hiện hành.

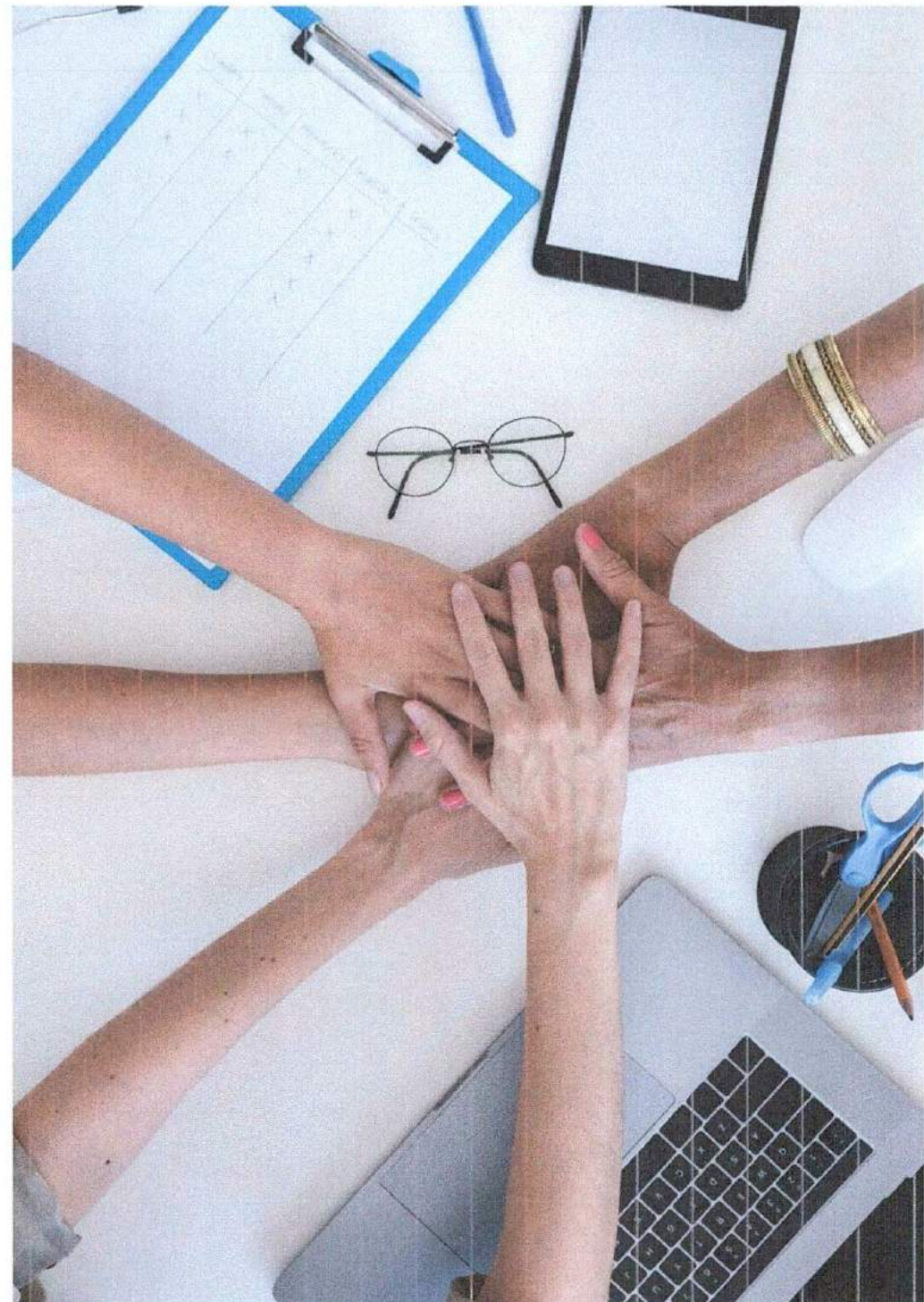
ĐẦU TƯ CHO DỰ ÁN KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI QUANG TRUNG



- Tranh thủ các nguồn vốn ưu đãi để thực hiện dự án có hiệu quả;
- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai, giám sát thực hiện các công việc của dự án khu XLCT theo đúng tiến độ, tiến hành đầu tư xây dựng cho các hạng mục theo kế hoạch.
- Hoàn tất các công tác liên quan đến thủ tục pháp lý của dự án Khu XLCT Quang Trung, như điều chỉnh quy hoạch 1/500, ...đảm bảo duy trì liên tục các nguồn lực đảm bảo vận hành an toàn khu xử lý chất thải;
- Trong năm 2024, tập trung hoàn thành công tác nghiên cứu Điện rác Quang Trung cũng như tiến hành đánh giá, nghiên cứu thử nghiệm các công nghệ mới nhằm gia tăng tỷ lệ tái chế tái sử dụng chất thải, hạn chế tối đa tỷ lệ chôn lấp trực tiếp

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023, đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo của Công ty, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.



ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG



Hiểu rõ tầm quan trọng của môi trường, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi luôn nỗ lực nâng cao hiệu quả xử lý chất thải và nước thải, hướng đến mục tiêu tối thiểu hóa tác động tiêu cực đến môi trường. Song song đó, SDV sử dụng tài nguyên nước và năng lượng điện một cách hợp lý, tiết kiệm, tránh lãng phí.

Năm qua, SDV đã triển khai nhiều biện pháp thiết thực như: lắp đặt nắp đậy inox cho các bể chứa nước thải, che phủ bề mặt các ô chôn lấp hợp vệ sinh. Toàn bộ xưởng ủ được trang bị cửa và hệ thống phun xịt khử mùi tự động, cùng với ứng dụng chế phẩm vi sinh nhằm rút ngắn thời gian ủ, hạn chế chu kỳ phát sinh mùi. Cùng với đó, SDV đẩy mạnh trồng cây xanh trên toàn diện tích Khu xử lý, ưu tiên các loại cây cao, tán rộng tại khu vực có phát sinh mùi, góp phần giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Đối với nước rỉ rác từ Trạm compost và ô chôn lấp hợp vệ sinh, SDV thực hiện thu gom, xử lý và tái sử dụng trong nội bộ Khu xử lý chất thải Quang Trung theo quy định, và không xả thải ra môi trường.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty trân trọng con người là yếu tố cốt lõi cho mọi thành công. SDV ghi nhận sự đóng góp của mỗi cán bộ, nhân viên, đặc biệt là người lao động trực tiếp tại nhà máy. Công ty luôn ưu tiên đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người lao động bằng cách cung cấp trang thiết bị bảo hộ, môi trường làm việc an toàn và tuân thủ quy định về an toàn lao động.

Bên cạnh đời sống vật chất, Công ty chú trọng nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, nhân viên bằng

các hoạt động thể thao, văn hóa, du lịch. Công ty khuyến khích người lao động thi đua, sáng tạo, phát huy năng lực và sở trường. SDV tạo điều kiện cho họ tham gia các khóa đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ.

SDV mong muốn tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, thu hút nhân tài và giữ chân những nhân viên tài năng, tâm huyết.



ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi hoạt động trong lĩnh vực môi trường, SDV luôn ý thức rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường sống. Công ty cam kết tuân thủ mọi quy định về bảo vệ môi trường của pháp luật và tại địa phương.

Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, SDV luôn chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, triển khai chương trình tiết kiệm năng lượng và phân loại rác tại văn phòng.

SDV thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương khảo sát ý kiến người dân tại khu vực hoạt động để đảm bảo hoạt động xử lý rác thải diễn ra suôn sẻ, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến cộng đồng.

Ngoài ra, SDV còn tích cực tham gia các hoạt động an ninh trật tự, hỗ trợ người nghèo, đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện. Công ty duy trì chăm lo cho đơn vị kết nghĩa, ủng hộ quỹ người nghèo, lũ lụt,...



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

4

- 01 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 02 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
- 03 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu của Công ty giảm so với năm trước. Nguyên nhân đến từ việc SDV đang tăng cường công tác đầu tư cho việc mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý cải tiến công nghệ của hệ thống xử lý chất thải, do đó cần nhiều chi phí cho các nghiên cứu giai đoạn đầu, dẫn đến chi phí tăng.

Cùng với Ban Tổng Giám đốc đưa ra nhiều chính sách hợp lý, HĐQT cũng giám sát sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các Nghị quyết do HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra.

Tuân thủ các nguyên tắc về vệ sinh an toàn lao động, tiết kiệm nguồn nhiên liệu, thực hiện vệ sinh môi trường đúng và đầy đủ.

Ban hành các Nghị quyết, Quyết định đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp với sự phát triển.



Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát những hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra thông qua các cuộc họp định kỳ được tổ chức trong năm. Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong quản lý.

Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động kinh doanh cũng như đưa các dự án trọng điểm vào vận hành hiệu quả, cụ thể:

- Dựa trên kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Ban Tổng Giám đốc đã bám sát, linh hoạt trong điều hành để đưa Công ty vượt qua được những thử thách khó khăn trong năm 2023.
- Tinh thần trách nhiệm cao, chỉ đạo sát sao, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nộp ngân sách nhà nước, không để tồn nợ thuế, tránh phát sinh nợ quá hạn các khoản tiền vay.
- Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2023, Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng hoàn thành tốt mọi công tác điều hành của Công ty cũng như triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của pháp luật.

SDV CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trước diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế trong và ngoài nước kéo dài từ năm 2023, Hội đồng quản trị tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2024 như sau:

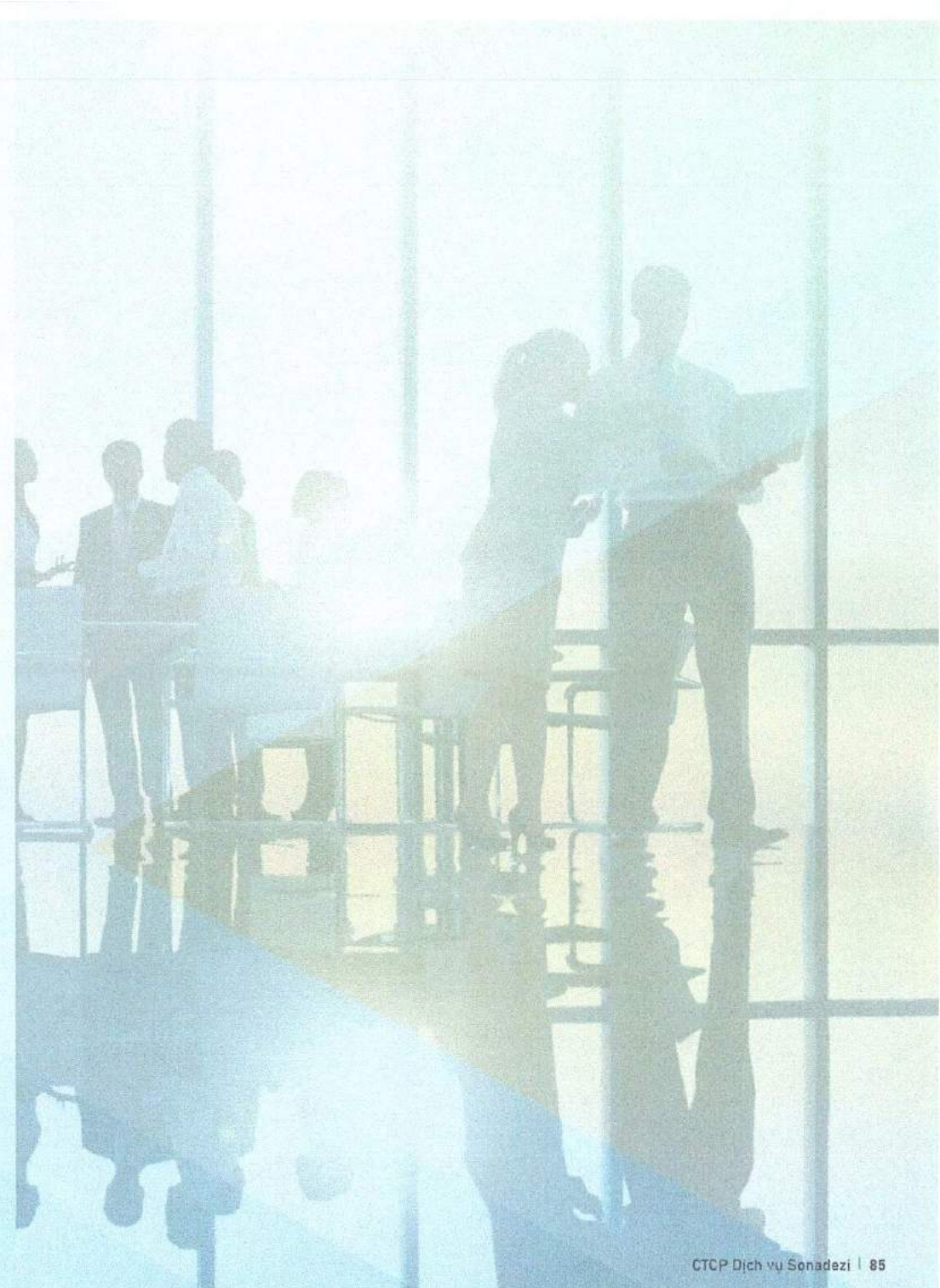
Tăng cường giám sát, chỉ đạo Ban điều hành công ty tổng kết nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2024; áp dụng công nghệ trong quản lý, sản xuất kinh doanh. Đảm bảo việc làm, thu nhập và các chính sách cho người lao động;

Tập trung chỉ đạo hoàn tất thủ tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch dự án đầu tư xây dựng Khu XLCT Quang Trung nhằm đảm bảo nguồn lực sẵn có cho công tác vận hành đặc biệt là các ô chôn lấp trong năm;

Chỉ đạo hoàn thành điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Khu XLCT Quang Trung, nâng cấp hoặc đầu tư mới các hạng mục xử lý hiện hữu nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng. Chú trọng công tác đánh giá, nghiên cứu các công nghệ mới nhằm gia tăng tỷ lệ tái chế chất thải, hạn chế tối đa công nghệ chôn lấp trực tiếp;

Ngoài ra, đẩy mạnh công tác tìm kiếm, phát triển dự án mới phù hợp với tiến độ khai thác, vận hành Khu XLCT Quang Trung; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các hình thức hợp tác đầu tư, liên doanh để thực hiện dự án Điện rác Quang Trung;

Tiếp tục công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ vận hành nhất là đội ngũ nhân sự kế thừa; nâng cao năng lực cho nhóm lao động quản lý để phù hợp với tình hình mới.



QUẢN TRỊ CÔNG TY



01 Hội đồng quản trị

02 Ban kiểm soát

03 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tính đến ngày 22/02/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch HĐQT	40.581	0,8%
2	Ông Phạm Trần Hoà Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT	0	0%
3	Bà Lê Thị Giang	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	16.600	0,33%
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%
6	Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%
7	Bà Phí Thị Lệ Thuý	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Số lượng chức danh quản lý tại các công ty khác	Chức danh quản lý do từng TVHĐT của công ty nắm giữ tại các công ty khác
1	Bà Lương Minh Hiền	3	- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp
2	Ông Phạm Trần Hoà Hiệp	1	- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình
3	Bà Lê Thị Giang	1	- Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi
4	Ông Trần Hồ Dũng	2	- Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	1	- Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2
6	Ông Lê Xuân Sâm	1	- Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành
7	Bà Phí Thị Lệ Thuý	2	- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền hạn và nghĩa vụ theo Điều lệ và Luật Doanh nghiệp;

Hội đồng quản trị luôn xem xét từng vấn đề một cách cẩn trọng nhưng vẫn đảm bảo quyết định và chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền để hoạt động SXKD của công ty có hiệu quả cao nhất; các Nghị quyết, quyết định tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị được ban hành dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên;

HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch phù hợp theo từng thời điểm kinh doanh, quản trị, giám sát và hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc; góp phần để công ty hoàn thành vượt kế hoạch, đảm bảo việc làm cho người lao động và quyền lợi của các cổ đông.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Phạm Trần Hoà Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
3	Bà Lê Thị Giang	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	4/4	100%	
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	2/4	50%	Vắng mặt vì điều kiện và tình hình sức khoẻ
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành	4/4	100%	
6	Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên HĐQT không điều hành	4/4	100%	
7	Bà Phí Thị Lệ Thuý	Thành viên HĐQT không điều hành	4/4	100%	

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/QĐ-SDV-HĐQT	10/01/2023	Vay vốn tại Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Đồng Nai để đầu tư hạng mục "Ô chôn lấp hợp vệ sinh số 9"
2	06/NQ-SDV-HĐQT	30/01/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi Long Bình
3	21/NQ-SDV-HĐQT	20/02/2023	Thông qua hợp đồng mua bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác
4	24/NQ-SDV-HĐQT	22/02/2023	Triệu tập họp ĐHCĐ thường niên năm 2023
5	31/NQ-SDV-HĐQT	13/03/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi Long Bình
6	38/NQ-SDV-HĐQT	27/03/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Môi trường Sonadezi, Công ty CP Sonadezi Giang Điền, Công ty CP Sonadezi Long Bình, Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp
7	41/NQ-SDV-HĐQT	30/03/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi An Bình
8	61/NQ-SDV-HĐQT	24/04/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp, Công ty CP Sonadezi Long Thành, Công ty CP Kinh Doanh Nhà, Công ty CP Sonadezi Châu Đức, Công ty CP Sonadezi Long Bình, Công ty CP Sonadezi An Bình, Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2, Công ty CP Sonadezi Giang Điền, Công ty CP Sonadezi Bình Thuận, Công ty CP Xây dựng Đồng Nai, Công ty CP Sơn Đồng Nai, Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi, Công ty CP Cảng Đồng Nai, Công ty CP Môi trường Sonadezi, Công ty CP Cấp nước Đồng Nai, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
9	62/NQ-SDV-HĐQT	26/04/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi An Bình
10	63/QĐ-SDV-HĐQT	27/04/2023	Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi
11	66/QĐ-SDV-HCNS	08/05/2023	Ban hành Quy định công tác quy hoạch cán bộ Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
12	82/NQ-SDV-HĐQT	31/05/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi Giang Điền, Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2, Công ty CP Sonadezi Long Bình
13	93/NQ-SDV-HĐQT	30/06/2023	Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
14	95/NQ-SDV-HĐQT	30/06/2023	Bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo
15	96/NQ-SDV-HĐQT	30/06/2023	Chi trả cổ tức năm 2022
16	99/NQ-SDV-HĐQT	10/07/2023	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi Long Bình
17	103/NQ-SDV-HĐQT	19/07/2023	Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư Hệ thống tái chế chất thải làm viên đốt RDF
18	107/QĐ-SDV-HĐQT	27/07/2023	Vay vốn tại Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Đồng Nai
19	108/QĐ-SDV-HĐQT	27/07/2023	Vay vốn tại Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Đồng Nai
20	110/NQ-SDV-HĐQT	28/07/2023	Chi trả cổ tức năm 2022 thay thế cho Nghị quyết số 96/NQ-SDV-HĐQT
21	120/NQ-SDV-HĐQT	09/08/2023	Thông qua chủ trương ký kết phụ lục hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi Giang Điền, Công ty CP Sonadezi Long Bình
22	133/NQ-SDV-HĐQT	21/08/2023	Thông qua chủ trương ký kết phụ lục hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi An Bình
23	164/NQ-SDV-HĐQT	09/10/2023	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi Giang Điền
24	176/QĐ-SDV-HĐQT	12/10/2023	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2023 đối với các gói thầu thuộc tiểu dự án Khu xử lý chất thải
25	175/NQ-SDV-HĐQT	13/11/2023	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

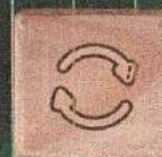
STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
26	176/QĐ-SDV-HĐQT	13/11/2023	Về việc điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư
27	186/NQ-SDV-HĐQT	11/12/2023	Thông qua chủ trương ký kết phụ lục hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Sonadezi Châu Đức
28	187/NQ-SDV-HĐQT	11/12/2023	Thông qua chủ trương ký kết phụ lục hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan - Công ty CP Môi trường Sonadezi
29	195/NQ-SDV-HĐQT	29/12/2023	Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan – Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai, Công ty CP Sonadezi Giang Điền

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi không có Thành viên HĐQT độc lập

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Phạm Trần Hoà Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Bà Lê Thị Giang	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành
6	Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên HĐQT không điều hành
7	Bà Phí Thị Lệ Thuý	Thành viên HĐQT không điều hành



THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Vũ Văn Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0%
2	Bà Đặng Thị Thủy Hằng	Kiểm soát viên	0	0%
3	Bà Nguyễn Mai An	Kiểm soát viên	0	0%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

Không có

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

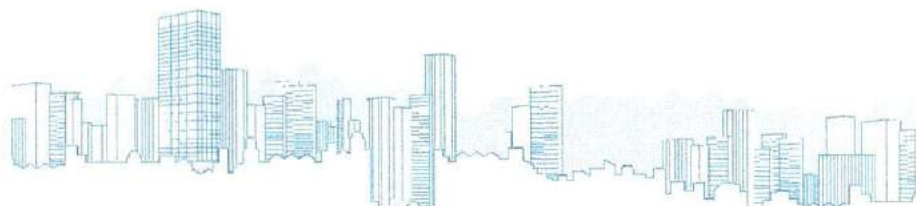
Trong năm, Ban kiểm soát đã họp 02 lần để thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

Trong năm Ban kiểm soát đã họp 02 lần để thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

Ban kiểm soát kiến nghị Ban Tổng giám đốc thường xuyên lưu ý các vấn đề sau để báo cáo Hội đồng quản trị kịp thời:

- Hệ số thanh toán các năm qua luôn nhỏ hơn 1, đề nghị chú ý đến chỉ tiêu khả năng thanh toán.
- Kinh doanh hạ tầng khu xử lý và tái chế chất thải tại lô C và lô D không đạt mục tiêu do các khách hàng thuê quyền sử dụng đất lô C, D không được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đầu tư nên không thể triển khai dự án.
- Trong những năm gần đây lượng rác thải sinh hoạt tiếp nhận ngoài quy hoạch tăng cao gây áp lực cho khả năng tiếp nhận và xử lý rác thải sinh hoạt tại khu xử lý chất thải Quang Trung.
- Đánh giá thường xuyên năng lực xử lý chất thải, công nghệ, khả năng tiếp nhận chất thải (m3) ô chôn lấp chất thải hợp vệ sinh để tham gia đấu thầu xử lý rác sinh hoạt cho phù hợp. Đánh giá khả năng, hiệu quả hoạt động để đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Vũ Văn Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	2/2	100%
2	Bà Đặng Thị Thủy Hằng	Kiểm soát viên	2/2	100%
3	Bà Nguyễn Mai An	Kiểm soát viên	2/2	100%



HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

Giám sát đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2023 đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

Giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong các giao dịch theo quy định của Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Giám sát đối với cổ đông

Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Không có





CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương	Thù lao
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch HĐQT		120.000.000
2	Ông Phạm Trần Hòa Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên HĐQT không điều hành		120.000.000
3	Bà Lê Thị Giang	Thành viên HĐQT		90.000.000
4	Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành		67.500.000
5	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành		90.000.000
6	Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên HĐQT không điều hành		90.000.000
7	Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành		90.000.000
II BAN KIỂM SOÁT				
1	Ông Vũ Văn Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	549.500.000	
2	Bà Đặng Thị Thúy Hằng	Kiểm soát viên		42.000.000
3	Bà Nguyễn Mai An	Kiểm soát viên		42.000.000
III BAN ĐIỀU HÀNH				
1	Bà Lê Thị Giang	Tổng Giám đốc	808.500.000	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc	716.000.000	
3	Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc	716.000.000	
4	Bà Đặng Thị Ngọc Hà	Phó Tổng Giám đốc	716.000.000	
5	Bà Trần Thị Thúy	Phó Tổng Giám đốc	396.500.000	
6	Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng	494.000.000	



GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TRONG NĂM 2023

Không có

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ TRONG NĂM 2023

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)
1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi	Công ty con của SDV	Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Mua hàng: 2.879.800.000
				Nhận cổ tức năm 2023: 706.334.199
2	Công ty CP Sonadezi An Bình	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 41/ NQ-SDV-HĐQT ngày 30/03/2023	Mua hàng: 9.143.114.792
			Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Bán hàng: 1.683.323.862
			Nghị quyết số 62/ NQ-SDV-HĐQT ngày 26/04/2023	Trả cổ tức năm 2023: 300.000.000
3	Công ty CP Môi trường Sonadezi	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 133/ NQ-SDV-HĐQT ngày 21/08/2023	Mua hàng: 15.390.000
			Nghị quyết số 38/ NQ-SDV-HĐQT ngày 27/03/2023	Bán hàng: 17.947.000
			Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Trả cổ tức năm 2023: 1.500.000.000
			Nghị quyết số 187/ NQ-SDV-HĐQT ngày 11/12/2023	

SDV CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VÀ BAN KIỂM SOÁT (TIẾP THEO)

**HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ
TRONG NĂM 2023**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)
4	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 06/ NQ-SDV-HĐQT ngày 30/01/2023	Mua hàng: 5.924.717.647 Bán hàng: 2.813.644.139
			Nghị quyết số 31/ NQ-SDV-HĐQT ngày 13/03/2023	
			Nghị quyết số 38/ NQ-SDV-HĐQT ngày 27/03/2023	
			Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	
			Nghị quyết số 82/ NQ-SDV-HĐQT ngày 31/05/2023	
			Nghị quyết số 99/ NQ-SDV-HĐQT ngày 10/07/2023	
5	Công ty CP Sonadezi Châu Đức	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 120/ NQ-SDV-HĐQT ngày 09/08/2023	Bán hàng: 2.701.089.301 Trả cổ tức năm 2023: 450.000.000
			Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	
			Nghị quyết số 186/ NQ-SDV-HĐQT ngày 11/12/2023	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)
6	Công ty CP Sonadezi Giang Điền	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 38/ NQ-SDV-HĐQT ngày 27/03/2023	Mua hàng: 2.498.662.816 Bán hàng: 15.007.393.832
			Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	
			Nghị quyết số 82/ NQ-SDV-HĐQT ngày 31/05/2023	
			Nghị quyết số 120/ NQ-SDV-HĐQT ngày 09/08/2023	
			Nghị quyết số 164/ NQ-SDV-HĐQT ngày 09/10/2023	
			Nghị quyết số 195/ NQ-SDV-HĐQT ngày 29/12/2023	
7	Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Mua hàng: 5.700.000.000 Bán hàng: 342.500.000 Trả cổ tức năm 2023: 750.000.000
			Nghị quyết số 82/ NQ-SDV-HĐQT ngày 31/05/2023	
			Nghị quyết số 175/ NQ-SDV-HĐQT ngày 13/11/2023	
8	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Mua hàng: 24.805.500 Bán hàng: 26.300.000 Trả cổ tức năm 2023: 300.000.000
9	Công ty CP Sonadezi Long Thành	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Mua hàng: 491.115.473 Bán hàng: 46.769.757.690 Trả cổ tức năm 2023: 750.000.000

SDV CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VÀ BAN KIỂM SOÁT (TIẾP THEO)

**HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ
TRONG NĂM 2023**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHQĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)
10	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Bán hàng: 14.000.000
11	Tổng Công ty Cổ phần Phát Triển Khu Công Nghiệp	Công ty mẹ	Nghị quyết số 38/ NQ-SDV-HĐQT ngày 27/03/2023 Nghị quyết số 61/ NQ-SDV-HĐQT ngày 24/04/2023	Bán hàng: 131.077.500 Trả cổ tức năm 2023: 3.000.000.000
12	Công ty CP Đầu tư xây dựng và Vật liệu Đồng Nai	Chịu chung sự kiểm soát của SNZ	Nghị quyết số 195/ NQ-SDV-HĐQT ngày 29/12/2023	Bán hàng: 12.460.000

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 96/2020/TT-BTC, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty



BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2023



01 Ý kiến kiểm toán

02 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán



A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St, Ward 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
 Branch in Hà Nội : 40 Giảng Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam
 Branch in Nha Trang : Lot 5111/04/01, St. No. 1, Le Hong Phong 1 Urban Area Phase Ha Ward Nha Trang City, Vietnam
 Branch in Cần Thơ : 15-19 Võ Nguyên Giáp St., Cái Răng Dist., Cần Thơ City, Vietnam
 Tel: +84 (020) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
 Tel: +84 (020) 3736 7979 kttv.hn@a-c.com.vn
 Tel: +84 (0206) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
 Tel: +84 (0292) 376 4996 kttv.ct@a-c.com.vn



www.a-c.com.vn

Số: 1.0224/24/TC-A

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (sau đây gọi tắt là "Công ty") và công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 27 tháng 02 năm 2024, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Lê Thị Thu Hiền
 Thành viên Ban Giám đốc
 Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0095-2023-008-1
 Người được ủy quyền

Nguyễn Quang Chất
 Kiểm toán viên
 Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2607-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		116.465.063.596	97.084.310.427
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	16.463.773.085	21.376.414.190
1. Tiền	111		15.463.773.085	15.376.414.190
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.000.000.000	6.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư rầm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		96.002.214.753	72.443.521.342
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	94.635.291.005	68.668.245.226
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.049.569.894	945.026.154
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	1.037.170.786	3.550.066.894
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(719.816.932)	(719.816.932)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	3.999.075.758	3.264.304.895
1. Hàng tồn kho	141		4.132.257.708	3.397.486.845
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(133.181.950)	(133.181.950)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		-	70.000
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	70.000
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



149
 ĐNG
 HỨN
 JAN 1
 A &
 1-11

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		322.888.419.814	288.866.581.693
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		558.500.000	894.942.263
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	558.500.000	894.942.263
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		136.757.256.795	152.764.633.532
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	136.700.321.778	152.665.538.519
- Nguyên giá	222		337.890.551.907	323.643.122.130
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(201.190.230.129)	(170.977.583.631)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	56.935.017	99.095.013
- Nguyên giá	228		358.463.000	358.463.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(301.527.983)	(259.367.987)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		71.145.075.879	71.513.418.151
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	71.145.075.879	71.513.418.151
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		114.427.587.140	63.693.587.747
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	114.427.587.140	63.693.587.747
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		439.353.483.410	385.950.892.120

193
C T
H H
H H
N H
193

15
T Y
H U T
T U Y
C
H O C

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		295.058.555.970	233.150.527.924
I. Nợ ngắn hạn	310		190.622.298.411	145.062.840.203
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	115.215.520.554	42.941.113.964
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	25.467.636.230	32.574.880.300
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	1.715.676.596	2.688.321.810
4. Phải trả người lao động	314	V.14	12.941.901.189	12.135.148.602
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15a	3.455.025.382	17.200.481.808
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	710.632.402	803.517.402
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17a,c	26.206.200.000	35.413.650.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	4.909.706.058	1.305.726.317
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		104.436.257.559	88.087.687.721
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.15b	16.983.356.746	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.19	7.175.116.650	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17b,c	80.277.784.163	87.527.984.163
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	559.703.558
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

193
C T
H H
H H
N H
193

15
T Y
H U T
T U Y
C
H O C

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai


BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023


Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		144.294.927.440	152.800.364.196
I. Vốn chủ sở hữu	410		144.294.927.440	152.800.364.196
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20	50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20	48.953.511.007	40.287.037.362
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20	45.341.416.433	62.513.326.834
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		29.628.330.303	62.513.326.834
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		15.713.086.130	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		439.353.483.410	385.950.892.120

Đồng Nai, ngày 27 tháng 2 năm 2024


Lê Thị Giang
 Tổng Giám đốc


Hoàng Thị Ngân
 Người lập


Chu Huyền Trang
 Kế toán trưởng



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	463.896.401.372	511.272.835.625
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		463.896.401.372	511.272.835.625
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	410.782.065.474	438.341.862.890
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		53.114.395.898	72.930.972.735
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	97.188.205	44.581.345
7. Chi phí tài chính	22		6.640.130.000	7.931.112.000
Trong đó: chi phí lãi vay	23		6.640.130.000	7.931.112.000
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25		757.892.726	112.308.400
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	26.924.264.301	29.955.846.251
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		18.889.297.076	34.976.287.429
12. Thu nhập khác	31	VI.5	2.071.720.851	1.603.414.023
13. Chi phí khác	32	VI.6	1.038.348.325	994.739.512
14. Lợi nhuận khác	40		1.033.372.526	608.674.511
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		19.922.669.602	35.584.961.940
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	4.209.583.472	6.059.030.574
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		15.713.086.130	29.525.931.366
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		15.713.086.130	29.525.931.366
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	2.514	4.724
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.7	2.514	4.724

Đồng Nai, ngày 27 tháng 2 năm 2024


Hoàng Thị Ngân
 Người lập


Chu Huyền Trang
 Kế toán trưởng


Lê Thị Giang
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		19.922.669.602	35.584.961.940
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7, V.8	30.497.316.494	29.704.101.831
- Các khoản dự phòng	03		(559.703.558)	207.189.765
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.5	(132.188.205)	(44.581.345)
- Chi phí lãi vay	06		6.640.130.000	7.931.112.000
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		56.368.224.333	73.382.784.191
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(26.163.124.938)	28.451.192.302
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(734.770.863)	6.104.294.414
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		79.981.090.244	(25.392.826.961)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(50.733.929.393)	(25.300.078.300)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(7.052.459.000)	(8.331.454.000)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(5.383.316.292)	(5.472.061.301)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	41.149.223
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(2.473.669.355)	(6.840.467.719)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		43.808.044.736	36.642.531.849
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.3, V.7, V.9, V.11	(17.463.624.046)	(6.168.091.193)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.5	35.000.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	97.188.205	44.581.345
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(17.331.435.841)	(6.123.509.848)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01 Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.17	20.756.000.000	22.600.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17	(37.213.650.000)	(39.304.200.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.15, V.20	(14.931.600.000)	(10.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(31.389.250.000)	(26.704.200.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(4.912.641.105)	3.814.822.001
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	21.376.414.190	17.561.592.189
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	16.463.773.085	21.376.414.190

Đồng Nai, ngày 27 tháng 2 năm 2024

ngan
 Hoàng Thị Ngân
 Người lập

Chu Huyền Trang
 Chu Huyền Trang
 Kế toán trưởng

Lê Thị Giang
 Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi
 Lê Thị Giang
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

- Hình thức sở hữu vốn**
Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (sau đây gọi tắt là "Công ty" hay "Công ty mẹ") là công ty cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh**
Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.
- Ngành nghề kinh doanh**
Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:
 - Thu gom rác thải không độc hại; thu gom rác thải độc hại (không chứa tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư);
 - Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (không chứa tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư);
 - Thoát nước và xử lý nước thải;
 - Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
 - Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
 - Dịch vụ bảo vệ;
 - Các hoạt động khác.
- Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**
Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.
- Đặc điểm hoạt động của Tập đoàn trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**
Doanh thu và lợi nhuận năm nay của Tập đoàn giảm so với năm trước chủ yếu là do khối lượng chất thải tiếp nhận giảm dẫn đến doanh thu chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp giảm.
- Cấu trúc Tập đoàn**
Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ.

Công ty mẹ chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi có trụ sở chính tại Số 22B đường 3A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là Dịch vụ bảo vệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty mẹ tại công ty con này là 100%.

Trong năm, Tập đoàn không phát sinh việc mua thêm, thanh lý hay thoái vốn tại công ty con.
- Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất**
Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.
- Nhân viên**
Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 508 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 496 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**
Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Tập đoàn áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**
Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).
- Cơ sở hợp nhất**
Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính và áp dụng các chính sách kế toán thông nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi phí bao gồm chi phí nguyên vật liệu chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá xuất kho được tính theo phương pháp nhập trước xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ về lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 – 05
Tài sản cố định hữu hình khác	05 – 10

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn là Chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 05 năm đến 08 năm.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ về lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là công cụ dụng cụ, chi phí sửa chữa, chi phí bãi chôn lấp chất thải và chi phí rà, phá bom mìn khu Quang Trung. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa tài sản được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí bãi chôn lấp chất thải

Chi phí bãi chôn lấp chất thải được phân bổ vào chi phí theo khối lượng tương ứng với lượng chất thải được chôn hàng năm.

Chi phí rà, phá bom mìn khu Quang Trung

Chi phí rà, phá bom mìn tại khu Quang Trung được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho thời gian còn lại của dự án.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty mẹ cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả có tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và có Quyết định/Nghị quyết chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**16. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trong yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**18. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	48.046.770	5.504.610
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn ^(*)	15.415.726.315	15.370.909.580
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng)	1.000.000.000	6.000.000.000
Cộng	16.463.773.085	21.376.414.190

^(*) Trong đó tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn trị giá 460.000.000 VND tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Đồng Nai để bảo lãnh thực hiện hợp đồng.**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	5.970.971.197	3.915.924.160
Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi	836.485.920	467.809.560
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	879.505.806	273.843.180
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	1.506.725.184	1.031.997.827
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	195.243.480	165.473.280
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	1.531.100.606	1.297.396.788
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	679.893.979	575.094.947
Công ty Cổ phần Kinh Doanh Nhà Đồng Nai	16.848.000	16.848.000
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển khu công nghiệp	311.711.422	87.460.578
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai	13.456.800	-
Phải thu các khách hàng khác	88.664.319.808	64.752.321.066
Phòng Tài Nguyên và Môi trường Thành Phố Biên Hòa	27.104.931.244	8.229.888.759
Phòng Tài nguyên và Môi trường Huyện Thống Nhất	19.650.515.615	10.425.794.386
Phòng Tài nguyên và Môi trường Huyện Long Thành	13.590.568.065	15.621.241.487
Các khách hàng khác	28.318.304.884	30.475.396.434
Cộng	94.635.291.005	68.668.245.226

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Trả trước cho bên liên quan	50.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	50.000.000	-	-	-
Trả trước cho các người bán khác	999.569.894	-	945.026.154	-
Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây lắp điện	200.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bắc Nam	143.000.000	-	143.000.000	-
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thiên Đại Lộc	-	-	147.915.000	-
Công ty Cổ phần Base Enterprise	117.360.000	-	-	-
Các nhà cung cấp khác	539.209.894	-	654.111.154	-
Cộng	1.049.569.894	-	945.026.154	-

Trong đó, khoản trả trước cho người bán liên quan đến mua sắm tài sản cố định tại ngày kết thúc năm tài chính là 200.000.000 VND (Số đầu năm là 0 VND).

4. Phải thu khác

4a. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu bên liên quan	546.548.639	-	24.372.335	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	13.819.819	-	24.372.335	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	-	-	-	-
-- đặt cọc thuê văn phòng	532.728.840	-	-	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	490.622.127	-	3.525.694.559	-
Tạm ứng	180.000.000	-	146.300.030	-
Khoản tiền phạt đã nộp chờ xử lý (*)	-	-	3.140.873.790	-
Khoản đặt cọc ngắn hạn	2.029.500	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	308.592.627	-	238.520.759	-
Cộng	1.037.170.786	-	3.550.066.894	-

(*) Tập đoàn đã thực hiện xử lý khoản tiền phạt này theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số S/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (Xem thuyết minh số V.20a).

4b. Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu bên liên quan	-	-	336.442.263	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	-	-	336.442.263	-
-- đặt cọc thuê văn phòng	-	-	-	-
Phải thu tổ chức và cá nhân khác	558.500.000	-	558.500.000	-
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Biên Hòa – ký cược bảo lãnh thực hiện hợp đồng thuê tài sản	558.500.000	-	558.500.000	-
Cộng	558.500.000	-	894.942.263	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Nợ xấu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Thời gian quá hạn	Giá gốc
Cty TNHH Đầu tư Việt Mỹ Lâm Đồng- Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Quá hạn trên 03 năm	345.279.000	Quá hạn trên 03 năm	345.279.000
Công ty Sản xuất và Kinh Doanh Phân Bón Cường Phát – Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Quá hạn trên 03 năm	138.861.800	Quá hạn trên 03 năm	138.861.800
Cty TNHH Tầm Khóc Farm – Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Quá hạn trên 03 năm	97.927.500	Quá hạn trên 03 năm	97.927.500
Các khách hàng khác – Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Quá hạn trên 03 năm	177.314.858	Quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm	177.314.858
Cộng		759.383.158		759.383.158
		39.566.226		39.566.226

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	719.816.932	512.627.167
Trích lập dự phòng bổ sung	-	207.189.765
Số cuối năm	719.816.932	719.816.932

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	1.685.491.973	(133.181.950)	1.695.961.580	(133.181.950)
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.446.765.735	-	1.701.525.265	-
Cộng	4.132.257.708	(133.181.950)	3.397.486.845	(133.181.950)

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc		Máy móc và thiết bị		Phương tiện vận tải, truyền dẫn		Thiết bị, dụng cụ quản lý		Tài sản cố định hữu hình khác		Cộng
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	
Nguyên giá											
Số đầu năm	187.384.788.339	-	121.831.680.984	-	11.714.734.485	-	1.464.230.141	-	1.247.688.201	-	323.663.122.150
Mua trong năm	428.005.986	-	814.870.000	-	-	-	-	-	-	-	1.242.875.986
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	12.473.789.271	-	773.274.500	-	-	-	-	-	-	-	13.247.063.771
Thanh lý trong năm	-	-	(242.510.000)	-	-	-	-	-	-	-	(242.510.000)
Số cuối năm	200.286.583.596	-	123.177.315.484	-	11.714.734.485	-	1.464.230.141	-	1.247.688.201	-	337.890.551.907
Trong đó:											
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	38.082.457.279	-	13.205.666.794	-	4.634.149.813	-	1.464.230.141	-	1.164.119.701	-	58.550.623.728
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn											
Số đầu năm	83.096.069.127	-	78.175.135.086	-	7.040.624.105	-	1.456.280.141	-	1.211.475.172	-	170.977.583.631
Khấu hao trong năm	15.876.754.813	-	13.717.148.794	-	836.589.195	-	7.950.000	-	16.713.696	-	30.455.156.498
Thanh lý trong năm	-	-	(242.510.000)	-	-	-	-	-	-	-	(242.510.000)
Số cuối năm	98.972.823.940	-	91.647.773.880	-	7.877.213.300	-	1.464.230.141	-	1.228.188.868	-	201.190.230.129

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	104.288.719.212	43.658.545.898	4.674.110.380	7.950.000	36.213.029	152.665.538.519
Số cuối năm	101.313.759.656	31.529.541.604	3.837.521.185	-	19.499.333	136.700.321.778
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 23.519.463.372 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai (Xem thuyết minh số V.17b).

8. Tài sản cố định vô hình

	Chương trình phần mềm máy tính
Nguyên giá	
Số đầu năm	358.463.000
Số cuối năm	358.463.000
Trong đó:	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	147.663.000
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	259.367.987
Khấu hao trong năm	42.159.996
Số cuối năm	301.527.983
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	99.095.013
Số cuối năm	56.935.017
Trong đó:	
Tạm thời không sử dụng	-
Đang chờ thanh lý	-

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển vào chi phí trả trước	Kết chuyển vào chi phí trong năm	Số cuối năm
Công trình khu xử lý chất thải Quang Trung	31.034.808.093	88.685.950.544	(13.247.063.771)	(75.701.271.122)	(105.957.923)	30.666.465.821
Dự án Quang Trung - Lô C, D ⁽⁴⁾	40.478.610.058	-	-	-	-	40.478.610.058
Cộng	71.513.418.151	88.685.950.544	(13.247.063.771)	(75.701.271.122)	(105.957.923)	71.145.075.879

⁽⁴⁾ Dự án gồm Quyền sử dụng đất thừa số 204 đã được thế chấp cho Khoản vay từ Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai (xem chi tiết thuyết minh tại mục V.17b).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

10. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí rà, phá bom mìn khu Quang Trung	1.610.935.161	1.656.635.445
Chi phí sửa chữa	20.378.157.429	5.957.118.678
Công cụ, dụng cụ	2.186.481.559	3.569.536.815
Chi phí bãi chôn lấp chất thải an toàn	6.202.125.453	8.720.974.450
Chi phí bãi chôn lấp chất thải sinh hoạt	84.049.887.538	43.789.322.359
Cộng	114.427.587.140	63.693.587.747

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	529.797.964	36.622.135
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	30.424.624	26.636.110
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	-	7.631.400
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	499.373.340	-
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	-	2.354.625
Phải trả các nhà cung cấp khác	114.685.722.590	42.904.491.829
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Duy Khương	42.058.041.997	25.629.577.977
Công ty TNHH Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Hợp Lực	38.009.694.438	1.153.592.430
Công ty TNHH Sixei	15.097.309.900	3.142.000.800
Các nhà cung cấp khác	19.520.676.255	12.979.320.622
Cộng	115.215.520.554	42.941.113.964

Trong đó, khoản phải trả liên quan đến mua sắm tài sản cố định tại ngày kết thúc năm tài chính là 1.689.161.226 VND (Số đầu năm là 4.831.187.787 VND).

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước của các bên liên quan	193.400.000	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	189.000.000	-
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	4.400.000	-
Trả trước của các khách hàng khác	25.274.236.230	32.574.880.300
Công ty Cổ phần Môi trường Quốc Đại Thành	-	7.273.405.920
Công ty Cổ phần Môi trường Đại Phát Thăng Lợi	3.342.852.019	3.342.852.019
Công ty TNHH MTV Thanh Sính	15.314.172.000	15.314.172.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Xử lý chất thải nguy hại công nghệ cao MKD	5.547.494.152	5.547.494.152
Các khách hàng khác	1.069.718.059	1.096.956.209
Cộng	25.467.636.230	32.574.880.300

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	749.439.246	8.099.754.218	(7.687.438.498)	1.161.754.966
Thuế xuất, nhập khẩu	-	87.677.841	(87.677.841)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.518.115.519	4.209.583.472	(5.383.316.292)	344.382.699
Thuế thu nhập cá nhân	420.767.045	2.277.942.716	(2.489.170.830)	209.538.931
Thuế thuế đất	-	266.056.575	(266.056.575)	-
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	2.688.321.810	14.944.014.822	(15.916.660.036)	1.715.676.596

Thuế giá trị gia tăng

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Cung cấp dịch vụ trong Khu chế xuất	0%
- Nước	5%
- Xử lý chất thải và các dịch vụ khác ⁽¹⁾	10%

⁽¹⁾ Từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với một số hàng hóa, dịch vụ là 8% theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 191/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% đối với hoạt động được hưởng ưu đãi và 20% đối với hoạt động không ưu đãi.

Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi	3.910.995.579	5.807.447.025
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi	298.587.893	251.583.549
Cộng	4.209.583.472	6.059.030.574

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuế đất

Các công ty trong Tập đoàn nộp tiền thuế đất theo các hợp đồng đã ký với Nhà nước.

Các loại thuế khác

Các công ty trong Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

Quy tiền lương còn phải trả người lao động.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**15. Chi phí phải trả ngắn hạn****15a. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	2.293.849.000	2.706.178.000
Chi phí trích trước tạm tính giá vốn hàng hóa, thành phẩm bất động sản đã chuyển nhượng	-	3.371.536.701
Trích trước chi phí thiết kế, sửa chữa ô chôn lấp	188.224.836	188.224.836
Trích trước chi phí nước rỉ rác OCLHVS	-	10.262.697.271
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	972.951.546	671.845.000
Cộng	3.455.025.382	17.200.481.808

15b. Chi phí phải trả dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trích trước chi phí nước rỉ rác OCLHVS	13.611.820.045	-
Chi phí trích trước tạm tính giá vốn hàng hóa, thành phẩm bất động sản đã bán	3.371.536.701	-
Cộng	16.983.356.746	-

16. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ tức phải trả	68.400.000	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	642.232.402	803.517.402
Cộng	710.632.402	803.517.402

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

17. Vay**17a. Vay ngắn hạn**

Các khoản vay dài hạn đến hạn trả Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai và Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai (xem thuyết minh số V.17b).

Tập đoàn có khả năng trả được khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về khoản vay dài hạn đến hạn trả như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	35.413.650.000	35.937.200.000
Kết chuyển từ vay dài hạn	26.206.200.000	35.413.650.000
Số tiền vay đã trả	(35.413.650.000)	(35.937.200.000)
Số cuối năm	26.206.200.000	35.413.650.000

17b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai ⁽¹⁾	22.188.800.000	16.939.000.000
Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai ⁽¹⁾	58.088.984.163	70.588.984.163
Cộng	80.277.784.163	87.527.984.163

⁽¹⁾ Khoản vay từ Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai có lãi suất từ 3,60%/năm đến 4,28%/năm được thế chấp bằng Quyền sử dụng đất thửa số 204, tờ bản đồ số 45 với diện tích 181.503 m² tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai và quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 582682 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2023/HĐTC-Q3VMT ngày 22 tháng 5 năm 2023;

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Quyền sử dụng đất thửa số 198, tờ bản đồ số 45 với diện tích 190.261 m² tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 182491 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 07/2023/HĐTC-QBVMТ ngày 10 tháng 11 năm 2023 (xem thuyết minh số V.9).

- (ii) Khoản vay dài hạn từ Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai, lãi suất 7%/năm được thế chấp bằng tài sản thuộc dự án đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải Quang Trung theo Hợp đồng thế chấp số 35/HĐTC-TĐ ngày 28 tháng 9 năm 2015 bao gồm: trạm tái chế chất thải làm phân Compost công suất 200 tấn/ngày, hạng mục xử lý chôn lấp hợp vệ sinh (GD1), Nhà xường lò đốt chất thải công nghiệp công suất 1 tấn/giờ, Trạm xử lý hóa rắn công suất 20 tấn/ngày, Trạm xử lý hóa lý chất thải lỏng công suất 20 tấn/ngày và hạng mục chôn lấp an toàn công suất 20 tấn/ngày (GD 1) (xem thuyết minh số V.7).

Tập đoàn có khả năng trả được khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	26.206.200.000	35.413.650.000
Trên 01 năm đến 05 năm	72.188.800.000	66.939.000.000
Trên 05 năm	8.088.984.163	20.588.984.163
Cộng	106.483.984.163	122.941.634.163

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	87.527.984.163	103.708.634.163
Số tiền vay phát sinh	20.756.000.000	22.600.000.000
Số tiền vay đã trả	(1.800.000.000)	(3.367.000.000)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(26.206.200.000)	(35.413.650.000)
Số cuối năm	80.277.784.163	87.527.984.163

17c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Tăng do trích lập		Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
	Số đầu năm	từ lợi nhuận		
Quỹ khen thưởng	266.672.737	3.283.265.775	(960.585.000)	2.589.353.512
Quỹ phúc lợi	293.990.884	1.349.971.047	(684.221.715)	959.740.216
Quỹ thưởng người quản lý	5.159.355	433.323.682	(420.000.000)	18.483.037
Quỹ công tác xã hội - cộng đồng	739.903.341	1.011.088.592	(408.862.640)	1.342.129.293
Cộng	1.305.726.317	6.077.649.096	(2.473.669.355)	4.909.706.058

19. Doanh thu chưa thực hiện

Tiền nhận trước thuê quyền sử dụng đất và kỹ thuật hạ tầng dùng chung.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**20. Vốn chủ sở hữu****20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	50.000.000.000	34.387.299.362	57.466.870.468	141.854.169.830
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	29.525.931.366	29.525.931.366
Trích lập quỹ trong năm trước	-	5.899.738.000	(11.979.475.000)	(6.079.737.000)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(10.000.000.000)	(10.000.000.000)
Giảm khác	-	-	(2.500.000.000)	(2.500.000.000)
Số dư cuối năm trước	50.000.000.000	40.287.037.362	62.513.326.834	152.800.364.196
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	40.287.037.362	62.513.326.834	152.800.364.196
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	15.713.086.130	15.713.086.130
Trích lập quỹ trong năm nay	-	8.666.473.645	(14.744.122.741)	(6.077.649.096)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(15.000.000.000)	(15.000.000.000)
Giảm khác ^(*)	-	-	(3.140.873.790)	(3.140.873.790)
Số dư cuối năm nay	50.000.000.000	48.953.511.007	45.341.416.433	144.294.927.440

- (*) Khoản chi phí nộp phạt thay do một số chỉ tiêu nước thải vượt quy chuẩn trong năm 2021 theo trách nhiệm của hợp đồng vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 51/NQ-DHĐCĐTN ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (Xem thuyết minh số V.4a).

20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	10.000.000.000	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	5.000.000.000	5.000.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	2.500.000.000	2.500.000.000
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	2.500.000.000	2.500.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	1.500.000.000	1.500.000.000
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	1.000.000.000	1.000.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	1.000.000.000	1.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai	-	1.000.000.000
Công ty TNHH Tiên Triết	1.000.000.000	1.000.000.000
Các cổ đông khác	25.500.000.000	24.500.000.000
Cộng	50.000.000.000	50.000.000.000

Các cổ đông đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 50.000.000.000 VND.

20c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**20d. Phân phối lợi nhuận**

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 51/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 10 tháng 4 năm 2023 như sau:

	Số tiền (VND)
• Chia cổ tức cho các cổ đông	15.000.000.000
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	8.666.473.645
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.777.649.096
• Khoản chi phí nộp phạt thay do một số chỉ tiêu nước thải vượt quy chuẩn trong năm 2021 theo trách nhiệm của hợp đồng vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung	3.140.873.790

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất**Tài sản thuế ngoài**

Tổng số tiền thuế tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản, không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	11.294.090.909	7.382.509.340
Trên 01 năm đến 05 năm	41.834.000.000	22.349.090.909
Trên 05 năm	11.316.250.000	18.151.250.000
Cộng	64.444.340.909	47.882.850.249

Các khoản thanh toán tiền thuế hoạt động ở trên bao gồm:

- Tổng số tiền thuế để vận hành xử lý nước thải tập trung tại Khu công nghiệp Biên Hòa 2 với giá thuê là 5.000.000.000 VND/năm, riêng giai đoạn từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến 31 tháng 3 năm 2023 giá thuê là 4.200.000.000 VND/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 10 năm tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.
- Tổng số tiền thuế để vận hành xử lý nước thải tập trung tại Khu công nghiệp Gò Dầu với giá thuê là 585.000.000 VND/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 10 năm tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2021.
- Tổng số tiền thuế để vận hành xử lý nước thải tập trung tại Khu công nghiệp Xuân Lộc với giá thuê là 45.454.545 VND/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 10 năm tính từ ngày 14 tháng 3 năm 2014.
- Tổng số tiền thuế để vận hành xử lý nước thải tập trung tại Khu công nghiệp Nhơn Trạch với giá thuê là 5.700.000.000 VND/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 05 năm tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải	405.126.285.478	445.123.349.828
Doanh thu hoạt động khác	58.770.115.894	66.149.485.797
Cộng	463.896.401.372	511.272.835.625

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình		
Vận hành duy trì bảo dưỡng thiết bị NM XLNT		
Thanh Phú	428.021.100	428.021.100
Xử lý nước thải và chất thải	13.348.000	13.838.750
Tư vấn môi trường	1.802.683.700	689.641.600
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	279.600.000	296.344.500
Dịch vụ phân tích, thí nghiệm	-	144.406.000
Dịch vụ khác	124.506.899	-
Dịch vụ bảo vệ	7.019.267.781	6.591.634.411
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		
Xử lý nước thải và chất thải	12.064.752.382	11.077.189.128
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	2.918.217.450	2.674.715.000
Dịch vụ phân tích	24.424.000	24.424.000
Dịch vụ bảo vệ	5.994.806.727	6.307.465.741
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình		
Xử lý nước thải và chất thải	1.423.464.462	1.527.700.592
Tư vấn môi trường	259.859.400	372.477.200
Dịch vụ bảo vệ	1.151.400.000	1.124.090.909
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức		
Vận hành NMXLNT KCN Châu Đức	2.645.274.201	2.312.810.244
Tư vấn môi trường	55.815.100	127.076.000
Dịch vụ bảo vệ	954.450.000	1.224.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành		
Xử lý nước thải và chất thải	45.953.588.690	42.005.506.366
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	194.400.000	91.800.000
Dịch vụ phân tích, thí nghiệm	621.769.000	563.017.000
Dịch vụ bảo vệ	1.487.466.667	1.165.356.290
Tổng Công ty Cổ phần phát triển Khu công nghiệp		
Tư vấn môi trường	131.077.500	118.944.980
Dịch vụ bảo vệ	1.222.727.268	1.222.727.268
Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai		
Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	187.200.000	187.200.000
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi		
Xử lý nước thải và chất thải	17.947.000	18.915.500
Dịch vụ vận hành nhà máy, ô chôn lấp	-	9.504.749.100
Dịch vụ bảo vệ	4.879.000.000	4.899.000.000
Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai		
Xử lý nước thải và chất thải	26.776.035	34.376.885

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
<i>Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2</i>		
Xử lý nước thải và chất thải	10.000.000	10.000.000
Tư vấn môi trường	332.500.000	442.500.000
<i>Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai</i>		
Xử lý nước thải và chất thải	14.000.000	14.000.000
<i>Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai</i>		
Xử lý chất thải	12.460.000	-
<i>Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai</i>		
Xử lý nước thải và chất thải	26.300.000	14.900.000
2. Giá vốn hàng bán		
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn xử lý nước thải công nghiệp và xử lý chất thải	361.303.874.319	381.572.551.312
Giá vốn hoạt động khác	49.478.131.155	56.769.311.578
Cộng	410.782.005.474	438.341.862.890
3. Doanh thu hoạt động tài chính		
Lãi tiền gửi ngân hàng.		
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	13.462.397.782	13.649.272.318
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	152.332.885	92.617.101
Chi phí khấu hao tài sản cố định	446.316.368	473.647.322
Dự phòng	-	207.189.765
Thuế, phí và lệ phí	356.734.416	58.137.150
Chi phí dịch vụ mua ngoài	10.414.567.261	13.611.957.270
Chi phí thuê văn phòng	2.150.217.722	2.045.708.921
Chi phí đào tạo, tài liệu chuyên môn	41.553.333	244.018.100
Chi phí dịch vụ mua ngoài khác	8.212.796.206	11.322.230.249
Các chi phí bằng tiền khác	2.091.915.589	1.863.025.325
Cộng	26.924.264.301	29.955.846.251
5. Thu nhập khác		
	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý tài sản cố định	35.000.000	-
Thu nhập từ bán điện, nước	1.014.542.989	1.055.550.466
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	-	509.709.236
Hoàn nhập quỹ dự phòng rủi ro, bồi thường thiệt hại về môi trường	559.703.558	-
Thu nhập khác	462.474.304	38.154.321
Cộng	2.071.720.851	1.603.414.023

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Chi phí khác		
	Năm nay	Năm trước
Chi phí bán điện, nước	1.014.542.989	990.667.466
Chi phí khác	23.805.336	4.072.046
Cộng	1.038.348.325	994.739.512
7. Lãi trên cổ phiếu		
7a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu		
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.713.086.130	29.525.931.366
Quỹ khen thưởng, phúc lợi dự kiến ⁽ⁱ⁾	(3.142.617.226)	(5.905.186.273)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	12.570.468.904	23.620.745.093
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	5.000.000	5.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.514	4.724
⁽ⁱ⁾ Tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi dự kiến được trích theo tỷ lệ là 20% lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 51/NQ-DHĐCĐTN ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Công ty mẹ.		
7b. Thông tin khác		
Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.		
8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố		
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	117.684.564.458	94.124.330.053
Chi phí nhân công	88.400.814.980	91.871.235.407
Chi phí khấu hao tài sản cố định	30.497.316.494	29.704.101.831
Chi phí dịch vụ mua ngoài	32.812.456.441	32.903.042.479
Chi phí khác	169.708.318.682	216.085.851.004
Cộng	439.103.471.055	464.688.560.774
VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC		
1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan		
Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.		
1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt		
Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty mẹ. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.		
<i>Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt</i>		
Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.		

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

Năm nay	Chức danh	Tiền lương	Đơn vị tính: VND	
			Thù lao	Cộng thu nhập
Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	-	120.000.000	120.000.000
Ông Phạm Trần Hòa Hiệp	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	-	120.000.000	120.000.000
Bà Lê Thị Giang	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	808.500.000	90.000.000	898.500.000
Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	67.500.000	67.500.000
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	90.000.000	90.000.000
Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	90.000.000	90.000.000
Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	90.000.000	90.000.000
Ông Vũ Văn Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	549.500.000	-	549.500.000
Bà Đặng Thị Thủy Hằng	Thành viên Ban Kiểm soát	-	42.000.000	42.000.000
Bà Nguyễn Mai An	Thành viên Ban Kiểm soát	-	42.000.000	42.000.000
Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc	716.000.000	-	716.000.000
Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc	716.000.000	-	716.000.000
Bà Đặng Thị Ngọc Hà	Phó Tổng Giám đốc	716.000.000	-	716.000.000
Bà Trần Thị Thủy	Phó Tổng Giám đốc	396.500.000	-	396.500.000
Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng	494.000.000	-	494.000.000
Cộng		4.396.500.000	751.500.000	5.148.000.000
Năm trước				
Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	-	90.000.000	90.000.000
Ông Phạm Trần Hòa Hiệp	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	-	112.500.000	112.500.000
Ông Trần Anh Dũng	Nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	236.500.000	30.000.000	266.500.000
Bà Lê Thị Giang	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	649.625.385	67.500.000	717.125.385
Ông Đinh Ngọc Thuận	Nguyên Thành viên Hội đồng Quản trị	-	22.500.000	22.500.000
Ông Trần Hồ Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	90.000.000	90.000.000
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	90.000.000	90.000.000
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Nguyên Thành viên Hội đồng Quản trị	-	22.500.000	22.500.000
Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	90.000.000	90.000.000
Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	67.500.000	67.500.000
Ông Vũ Văn Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	550.500.000	-	550.500.000
Bà Đặng Thị Thủy Hằng	Thành viên Ban Kiểm soát	-	42.000.000	42.000.000
Bà Nguyễn Mai An	Thành viên Ban Kiểm soát	-	42.000.000	42.000.000
Ông Huỳnh Phú Hào	Phó Tổng Giám đốc	810.000.000	-	810.000.000
Bà Nguyễn Thị Hồng Lý	Phó Tổng Giám đốc	810.000.000	-	810.000.000
Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó Tổng Giám đốc	194.923.077	-	194.923.077
Bà Đặng Thị Ngọc Hà	Phó Tổng Giám đốc	531.666.000	-	531.666.000
Bà Chu Huyền Trang	Kế toán trưởng	541.500.000	-	541.500.000
Cộng		4.324.714.462	766.500.000	5.091.214.462

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Cổ đồng góp 20% vốn điều lệ
Các công ty con, công ty liên doanh, liên kết với Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Công ty trong nội bộ Tập đoàn

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Tập đoàn còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		
Nhận cung cấp dịch vụ	2.498.662.816	2.335.587.419
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành		
Nhận cung cấp dịch vụ	491.115.473	433.202.422
Chia cổ tức	750.000.000	500.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình		
Nhận cung cấp dịch vụ	9.143.114.792	-
Chia cổ tức	300.000.000	200.000.000
Tổng Công ty Cổ phần phát triển Khu công nghiệp		
Chia cổ tức	3.000.000.000	2.000.000.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức		
Chia cổ tức	450.000.000	300.000.000
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2		
Chia cổ tức	750.000.000	500.000.000
Cung cấp dịch vụ	5.700.000.000	5.780.062.600
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai		
Chia cổ tức	-	200.000.000
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi		
Nhận cung cấp dịch vụ	15.390.000	172.932.404
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình		
Nhận cung cấp dịch vụ	5.924.717.647	5.067.244.400
Thu chi hộ	165.484.440	113.978.700
Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi		
Nhận cung cấp dịch vụ	12.000.000	39.500.000
Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai		
Nhận cung cấp dịch vụ	24.805.500	27.002.000
Chia cổ tức	300.000.000	200.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2, V.3, V.4, V.11 và V.12.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản cụ phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Tập đoàn hoạt động trong hai lĩnh vực kinh doanh chủ yếu là xử lý nước thải công nghiệp, chất thải, dịch vụ bảo vệ và hoạt động kinh doanh khác như tư vấn môi trường, kiểm soát phân tích thí nghiệm, ... trên một khu vực địa lý chủ yếu là địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, doanh thu hoạt động xử lý nước thải công nghiệp, chất thải chiếm tỷ trọng chủ yếu 87,33% (năm trước 87,06%), dịch vụ bảo vệ chiếm tỷ trọng 7,18% (năm trước là 6,31%) và dịch vụ khác chiếm tỷ trọng 5,49% (năm trước là 6,63%).

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngày 08 tháng 01 năm 2024 Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có quyết định về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu tỷ lệ 1/2000 Khu xử lý chất thải Quang Trung tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Công ty đang tiếp tục thực hiện theo Quyết định được phê duyệt để đẩy mạnh hiệu quả đầu tư đr an và hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển bền vững.

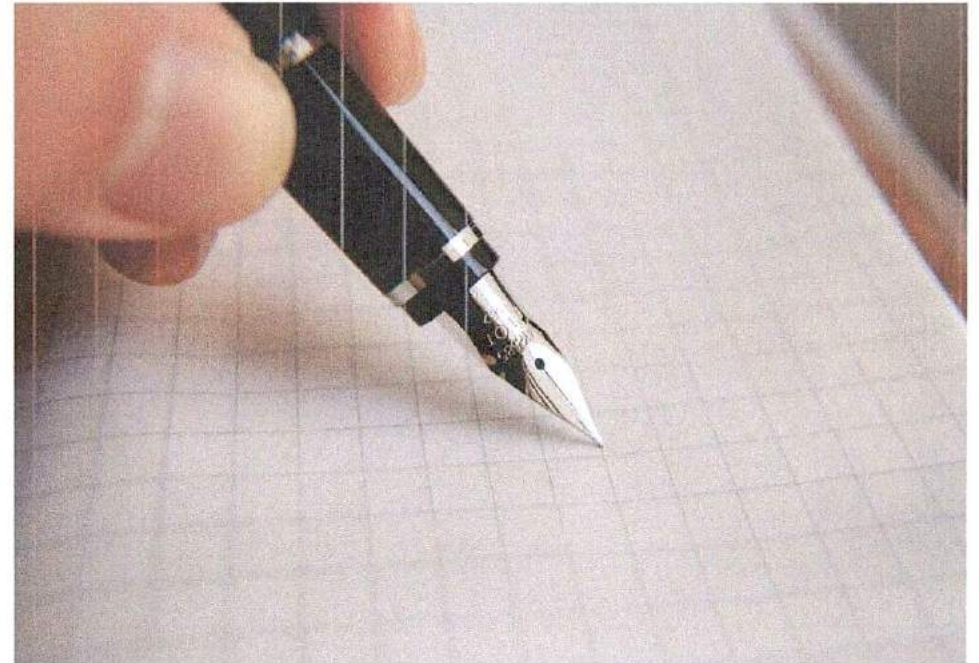
Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Đồng Nai, ngày 27 tháng 02 năm 2024

Hoàng Thị Ngân
Người lập

Chu Huyền Trang
Kế toán trưởng

Lê Thị Giang
Tổng Giám đốc



SDV
MEMBER OF SONADEZI

2023 BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SONADEZI

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ THỊ GIANG